Chứng từ hoàn tạm ứng toán gói thầu "Mua sắm lắp đặt điều hòa"

Đấu thầu rộng rãi qua mạng

TT	Tên chứng từ	Số hiệu và ngày tháng	Số bản
1	Giấy đề nghị thanh toán	Ngày 19/4/2023	01 bản chính
2	Hóa đơn	Số 22 ngày 11/4/2023	01 hóa đơn gốc
3	Quyết định thành lập Tổ chuyên gia thẩm định Kế hoạch LCNT	Số 506/QĐ-MĐC ngày 02/6/2022	01 bản
4	Báo cáo thẩm định Kế hoạch LCNT	Ngày 06/12/2022	01 bản
5	Quyết định phê duyệt Dự toán, Kế hoạch LCNT	Số 1606/QĐ-MĐC ngày 08/12/2022	02 bản
6	Quyết định chỉ định đơn vị tư vấn lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT	Số 1706//QĐ-MĐC ngày 16/12/2022	02 bản
7	Quyết định chỉ định đơn vị thẩm định E-HSMT, Kết quả LCNT	Số 1707/QĐ-MĐC ngày 16/12/2022	02 bản
8	Báo cáo thẩm định E-HSMT	Ngày 19/12/2022	01 bản
9	Quyết định phê duyệt E-HSMT	Số 1748/QĐ-MĐC ngày 20/12/2022	02 bản
10	Thông báo mời thầu	Số IB2200100954	02 bản
11	Báo cáo đánh giá E-HSDT	Ngày 03/02/2023	01 bản
13	Biên bản thương thảo hợp đồng	Ngày 06/02/2023	02 bản
14	Báo cáo thẩm định Kết quả LCNT	Ngày 08/02/2023	01 bản
15	Quyết định phê duyệt Kết quả LCNT	Số 77/QĐ-MĐC ngày 10/02/2023	02 bản
16	Bảo lãnh thực hiện hợp đồng	Ngày 16/02/2023	02 bản
	Hợp đồng	Ngày 23/02/2023	02 bản
17	Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành	Ngày 10/4/2023	02 bản
18	Biên bản bàn giao nghiệm thu đưa vào sử dụng	Ngày 11/4/2023	02 bản
19	Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành	Ngày 11/4/2023	02 bản
20	Biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng	Ngày 14/4/2023	02 bản
21	Bảo lãnh bảo hành	Ngày 14/4/2023	02 bản

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ HOÀNG HÀ
Mã số thuế: **0 1 0 6 1 9 9 9 5 6**
Địa chỉ: Số 8, Ngõ 178, Đường Thái Hà, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành Phố Hà Nội
Điện thoại: 02463280567 Fax:
Số tài khoản: 190 2737 912 5995tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam – CN Hai Bà Trưng

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ký hiệu: **1C23THH**
Số: **22**

Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Họ tên người mua hàng:
Tên đơn vị: TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
Mã số thuế: 0101689386
Địa chỉ: Số 18, Phố Viên, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
Hình thức thanh toán: Chuyển khoản Số tài khoản:
Mã của cơ quan thuế: 0005478BA326744FE5BE61203D48121769

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	Thanh toán khối lượng hoàn thành - Theo Hợp đồng kinh tế số: 01/HĐKT/MĐC-HH ngày 23/02/2023 giữa Trường Đại học Mỏ - Địa chất và Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Hoàng Hà.		1	2.302.433.636	2.302.433.636
				Cộng tiền hàng:	2.302.433.636
Thuế suất GTGT: 10%				Tiền thuế GTGT:	230.243.364
				Tổng cộng tiền thanh toán:	2.532.677.000
Số tiền viết bằng chữ: Hai tỷ năm trăm ba mươi hai triệu sáu trăm bảy mươi bảy nghìn đồng.					

Người mua hàng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Thu Hà

Người bán hàng
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ HOÀNG HÀ
54 01 01 08 6B D9 3B 23 C9 AC EB 7B 5C AA ED CA
Ngày ký: 2023-04-11T18:03:29

TỔNG CỤC THUẾ
75 58 09 55 FC 81 D6 A7
Ngày ký: 2023-04-11T18:03:52

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1748 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu "Mua sắm lắp đặt điều hòa"

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ vào Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 1606/QĐ-MĐC ngày 08/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp lắp đặt điều hòa nhà A, B khu A và nhà G khu B Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Quyết định số 1706/QĐ-MĐC ngày 16/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc chỉ định đơn vị tư vấn lập Hồ sơ mời thầu (E-HSMT), đánh giá Hồ sơ dự thầu (E-HSDT) gói thầu "Mua sắm lắp đặt điều hòa";

Căn cứ Quyết định số 1707/QĐ-MĐC ngày 16/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc chỉ định đơn vị tư vấn thẩm định Hồ sơ mời thầu (E-HSMT), Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu "Mua sắm lắp đặt điều hòa";

Căn cứ Báo cáo thẩm định Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu "Mua sắm lắp đặt điều hòa" ngày 19/12/2022 của đơn vị tư vấn thẩm định;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Cơ sở vật chất.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu "Mua sắm lắp đặt điều hòa", cụ thể như sau:

- Tên gói thầu: Mua sắm lắp đặt điều hòa;
- Chủ đầu tư: Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

- Nguồn vốn thực hiện: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Nhà trường.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ;
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV năm 2022;
- Hình thức hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 45 ngày;
- Nội dung Hồ sơ mời thầu (E-HSMT): Chi tiết tại quyển E-HSMT kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao cho Phòng Cơ sở vật chất kết hợp với đơn vị tư vấn đấu thầu thực hiện các công việc tiếp theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng phòng Cơ sở vật chất, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính và các đơn vị liên quan phối hợp để thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, CSVC(1).

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ ĐỊA CHẤT

GS.TS Trần Thanh Hải

Xem thông báo mời thầu

Thông tin kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Mã KHLCNT

PL2200069409

Phân loại KHLCNT

Chi thường xuyên

Tên KHLCNT

Cung cấp lắp đặt điều hòa nhà A, B khu A và nhà G khu B Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Tên dự toán mua sắm

Cung cấp lắp đặt điều hòa nhà A, B khu A và nhà G khu B Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Thông tin gói thầu

Mã TBMT

IB2200100954

Phiên bản thay đổi

00

Bên mời thầu

Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Trạng thái thông báo

Đã đăng tải

Lĩnh vực

Hàng hóa

Tên gói thầu

Mua sắm lắp đặt điều hòa

Chi tiết nguồn vốn

Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Nhà trường

Loại hợp đồng

Trọn gói

Hình thức lựa chọn nhà thầu

Đấu thầu rộng rãi

a điểm thực hiện gói thầu

Chi phí phát hành e-HSMT

Miễn phí

Thông tin dự thầu

Thời điểm đóng thầu

10:30 06/01/2023

Thời điểm mở thầu

10:30 06/01/2023

Địa điểm mở thầu

website: https://muasamcong.mpi.gov.vn

Giá gói thầu

2.799.980.000 VND

Hiệu lực E-HSDT

60 ngày (Tối đa 180 ngày kể từ thời điểm đóng thầu)

Số tiền bảo đảm dự thầu

30.000.000 VND

Hình thức bảo đảm dự thầu

Thư bảo lãnh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 77 /QĐ-MĐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu "Mua sắm lắp đặt điều hòa"

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Thông tư số 05/2020/TT-BKHĐT ngày 30/6/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 1606/QĐ-MĐC ngày 08/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp lắp đặt điều hòa nhà A, B khu A và nhà G khu B Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Số báo mời thầu trên Hệ thống đấu thầu điện tử IB2200100954-00 ngày 26/12/2022;

Căn cứ Báo cáo đánh giá E-HSDT số 16/2023/BCĐG-LG ngày 03/02/2023 của Công ty Cổ phần kiến trúc và xây dựng Long Giang.

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng ngày 06/02/2023 giữa Trường Đại học Mỏ - Địa chất và Công ty TNHH thương mại và công nghệ Hoàng Hà.

Căn cứ Tờ trình số 06/TTr-CSVC ngày 06/02/2022 của phòng Cơ sở vật chất về việc thẩm định và phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu "Mua sắm lắp đặt điều hòa";

Căn cứ Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu số 08/BCTĐ/KQLCNT-APCO ngày 08/02/2023 của Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thi công xây dựng Anphuco;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Cơ sở vật chất.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu "Mua sắm lắp đặt điều hòa" với các nội dung như sau:

1. Tên nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH thương mại và công nghệ Hoàng Hà. Mã số doanh nghiệp: 0106199956;

2. Giá trúng thầu: 2.644.061.000đ (Hai tỷ sáu trăm bốn mươi bốn triệu không trăm sáu mươi mốt ngàn đồng);

3. Nguồn vốn: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Nhà trường;

4. Hình thức hợp đồng: Trọn gói;

5. Thời gian thực hiện hợp đồng: 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 2. Phòng Cơ sở vật chất thông báo với nhà thầu trúng thầu nêu trên biết và làm hợp đồng để hai bên ký kết theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng phòng Cơ sở vật chất, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính và các đơn vị liên quan phối hợp để thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, CSVC(1).

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

GS.TS Trần Thanh Hải

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2023

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 01/HĐKT/MĐC-HH

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;

Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 do Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu quy định về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu quy định về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Thông tư 05/2018/TT-BKHĐT ngày 10/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Quy định chi tiết lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu đối với gói thầu được tổ chức lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1606/QĐ-MĐC ngày 08/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp lắp đặt điều hòa nhà A, B khu A và nhà G khu B Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Số báo mời thầu trên Hệ thống đấu thầu điện tử IB2200100954-00 ngày 26/12/2022;

Căn cứ Báo cáo đánh giá E-HSDT số 16/2023/BCĐG-LG ngày 03/02/2023 của Công ty Cổ phần kiến trúc và xây dựng Long Giang;

Căn cứ Biên bản thương thảo ngày 06/02/2023 giữa Trường Đại học Mỏ - Địa chất và Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Hoàng Hà;

Căn cứ Quyết định số 77/QĐ-MĐC ngày 10/02/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu "Mua sắm lắp đặt điều hoà".

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

BÊN A: TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Địa chỉ	: Số 18 Phố Viên, P. Đức Thắng, Q.Bắc Từ Liêm,TP Hà Nội.
Điện thoại	: 02438389633
Đại diện	: **Ông Trần Thanh Hải** Chức vụ: Hiệu trưởng
Tài khoản	: 3713.0.1055493 tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2023

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 01/HĐKT/MĐC-HH

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;

Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 do Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu quy định về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu quy định về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Thông tư 05/2018/TT-BKHĐT ngày 10/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Quy định chi tiết lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu đối với gói thầu được tổ chức lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1606/QĐ-MĐC ngày 08/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp lắp đặt điều hòa nhà A, B khu A và nhà G khu B Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Số báo mời thầu trên Hệ thống đấu thầu điện tử IB2200100954-00 ngày 26/12/2022;

Căn cứ Báo cáo đánh giá E-HSDT số 16/2023/BCĐG-LG ngày 03/02/2023 của Công ty Cổ phần kiến trúc và xây dựng Long Giang;

Căn cứ Biên bản thương thảo ngày 06/02/2023 giữa Trường Đại học Mỏ - Địa chất và Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Hoàng Hà;

Căn cứ Quyết định số 77/QĐ-MĐC ngày 10/02/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu "Mua sắm lắp đặt điều hoà".

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

BÊN A: TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Địa chỉ	: Số 18 Phố Viên, P. Đức Thắng, Q.Bắc Từ Liêm,TP Hà Nội.
Điện thoại	: 02438389633
Đại diện	: **Ông Trần Thanh Hải** Chức vụ: Hiệu trưởng
Tài khoản	: 3713.0.1055493 tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm

BÊN B: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ HOÀNG HÀ

Địa chỉ : Số 8, Ngõ 178, Thái Hà, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : 024.63280567 hoặc 0982 001 012

Mã số thuế : 0106199956

Đại diện : **Ông Hoàng Văn Sơn** Chức vụ: Giám đốc

Tài khoản : 190 2737 912 5995

Tại : Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam – CN Hai Bà Trưng Hà Nội.

Mã Citad : 01310011

Hai bên cùng nhất trí ký kết Hợp đồng kinh tế về việc *"Mua sắm lắp đặt điều hoà"* với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc cung cấp, lắp đặt hệ thống điều hòa không khí cho Bên A tại nhà A, B khu A và nhà G khu B Trường Đại học Mỏ - Địa chất, với các yêu cầu về hàng hóa, dịch vụ được nêu chi tiết trong Phụ lục kèm theo hợp đồng.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Biên bản thương thảo hợp đồng;
2. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
3. Biên bản hoàn thiện hợp đồng;
4. Hồ sơ dự thầu của nhà thầu trúng thầu;
5. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có);

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

- Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại **Điều 7** của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng này.

- Bên A cử cán bộ, nhân viên phụ trách kỹ thuật đại diện có trách nhiệm kiểm tra, thử nghiệm, xác nhận hàng hóa được cung cấp để khẳng định thiết bị đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của Hợp đồng khi bên B mang thiết bị đến lắp đặt.

- Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên A có quyền từ chối lắp đặt và Bên B phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác.

- Tạm dừng lắp đặt nếu xét thấy Bên B không thực hiện đúng thỏa thuận trong hợp đồng.

- Trong vòng tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên B bằng văn bản, Bên A trả lời bằng văn bản. Trường hợp trong khoảng thời gian đó, Bên A không trả lời thì được coi như Bên A chấp nhận đề nghị hay yêu cầu của Bên B.

- Bên A có trách nhiệm thông báo danh sách cán bộ thực hiện giám sát quá trình lắp đặt của Bên B trước khi Bên B thực hiện triển khai công việc hoặc khi thay đổi nhân sự giám sát (nếu có).

- Chuẩn bị mặt bằng, bàn giao khu vực tổ chức lắp đặt và kho vật tư, thiết bị tạo điều kiện thuận lợi để bên B thực hiện tốt các nội dung trong hợp đồng.

- Tổ chức nghiệm thu thanh toán cho bên B đúng và đủ theo giá trị của hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

- Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như nêu tại Điều 1 của hợp đồng, hàng hóa được cung cấp phải có xuất xứ rõ ràng, mới, chưa sử dụng, hợp pháp và đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Bên B chịu trách nhiệm tổ chức khảo sát, thiết kế và trình bản vẽ cho bên A phê duyệt trước khi lắp đặt. Quá trình lắp đặt phải căn cứ căn cứ theo bản vẽ đã được bên A phê duyệt, mọi thay đổi đều phải có xác nhận của đại diện Bên A hoặc bộ phận giám sát của Bên A.

- Bên B chịu trách nhiệm quản lý nhân sự của mình khi tham gia gói thầu đảm bảo theo đúng quy định của Pháp Luật về lao động hiện hành.

- Bên B có trách nhiệm quản lý nhân sự của mình trong phạm vi khu vực lắp đặt đã được Bên A bàn giao, không được đến các khu vực khác của Bên A nếu Bên A không đồng ý.

- Thực hiện công việc lắp đặt ngay sau khi hai bên ký hợp đồng và theo tiến độ bàn giao mặt bằng chi tiết của Bên A cho bên B.

- Hoàn trả khu vực tổ chức lắp đặt và kho vật tư, thiết bị về hiện trạng ban đầu sau khi hoàn thành công việc lắp đặt hệ thống điều hòa. Mọi chi phí liên quan đến hoàn trả mặt bằng do Bên B chịu trách nhiệm (nếu có).

- Tuân thủ những quy định của bên A trong quá trình lắp đặt.

- Bên B phải trả lời bằng văn bản các đề nghị hay yêu cầu của Bên A trong khoảng thời gian 03 ngày kể từ ngày nhận được văn bản. Nếu trong khoảng thời gian đó bên B không trả lời thì được coi như bên B đã chấp nhận đề nghị hay yêu cầu của bên A.

- Bên B có trách nhiệm cử đại diện có đủ thẩm quyền, năng lực để giải quyết các công việc vướng mắc liên quan đến gói thầu mà bên B đang lắp đặt tại bất kỳ thời điểm do bên A ấn định (kể cả ngày nghỉ) cho đến ngày hoàn thành và bàn giao hệ thống.

- Hướng dẫn vận hành toàn bộ hệ thống được lắp đặt cho bên A.

- Cung cấp đầy đủ chứng từ được nêu tại Điều 7 Hợp đồng này.

Điều 5: Yêu cầu về chất lượng, nghiệm thu và bàn giao hệ thống điều hòa.

5.1. Yêu cầu về chất lượng lắp đặt:

- Hệ thống điều hòa phải được lắp đặt theo đúng bản vẽ thiết kế đã được phê duyệt (kể cả phần sửa đổi hoặc bổ sung được bên A phê duyệt) và những khối lượng bổ sung, phát sinh được Bên A phê duyệt.

- Bên B phải đảm bảo các vật tư, thiết bị do mình cung cấp có nguồn gốc xuất xứ cũng như chất lượng rõ ràng theo quy định của Hợp đồng.

5.2 Nghiệm thu, bàn giao:

- Bên A sẽ tổ chức nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng toàn bộ hệ thống khi các công việc bên B thực hiện đảm bảo chất lượng theo quy định tại khoản 5.1 nêu trên (*không tiến hành nghiệm thu, bàn giao lại từng hạng mục*).

- Căn cứ nghiệm thu là các bản vẽ thiết kế (kể cả phần sửa đổi hoặc bổ sung được bên A phê duyệt), các tiêu chuẩn, quy chuẩn có liên quan đến công tác lắp đặt hệ thống điều hòa.

- Hồ sơ nghiệm thu, bàn giao: Các giấy tờ liên quan đến xuất xứ, chất lượng của vật tư, thiết bị; Biên bản nghiệm thu hoàn thành; Bản vẽ thiết kế.

Điều 6. Thời gian thực hiện hợp đồng:

Thời gian thực hiện Hợp đồng tối đa **45 ngày**. Thời gian thực hiện hợp đồng được tính là tổng thời gian thực hiện của các hạng mục theo giai đoạn mà Bên A bàn giao mặt bằng chi tiết cho bên B và tổng thời gian đó phải đảm bảo không được vượt quá **45 ngày**.

Điều 7. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá trị hợp đồng: **2.644.061.000 đồng**. Bằng chữ: **Hai tỷ, sáu trăm bốn mươi bốn triệu, không trăm sáu mươi mốt nghìn đồng** *(Đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng).*

- Giá trị thanh quyết toán dựa theo biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành và không vượt giá trị hợp đồng đã ký kết.

2. Phương thức thanh toán:

a) Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

b) Thời hạn thanh toán: Bên A thanh toán cho bên B làm 02 đợt

Đợt 1: Bên A tạm ứng cho bên B 30% giá trị hợp đồng tương ứng với số tiền là: **793.218.300** Đồng *(Bằng chữ: Bảy trăm chín mươi ba triệu hai trăm mười tám nghìn ba trăm đồng./.)* trong vòng 05 (*Năm*) ngày kể từ ngày bên B nộp Giấy Bảo lãnh tạm ứng tương đương với khoản tiền tạm ứng cho bên A. Giấy Bảo lãnh tạm ứng phải do một ngân hàng tại Việt Nam phát hành. Số tiền tạm ứng này được sẽ được trừ vào giá trị khi thanh quyết toán hợp đồng.

Đợt 2: Bên A thanh toán toàn bộ số tiền còn lại cho bên B sau khi hai bên ký Biên bản bàn giao đưa vào sử dụng và Bên B cung cấp đầy đủ các giấy tờ sau:

- Giấy đề nghị thanh toán.

- Biên bản bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Đối với hàng hóa nhập khẩu: Bản chính (hoặc bản công chứng) chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ); Đối với hàng hóa sản xuất trong nước (đối với thiết bị và ống đồng): Bản gốc (hoặc bản công chứng) các giấy tờ liên quan đến chất lượng sản phẩm.

- Hóa đơn tài chính tương đương với giá trị hợp đồng.

- Biên bản thanh lý hợp đồng.

- Giấy bảo lãnh bảo hành do một ngân hàng tại Việt Nam phát hành hoặc ký quỹ bảo hành có giá trị 5% giá hợp đồng.

- Các tài liệu khác có liên quan.

Thời hạn thanh toán không quá **15** ngày kể khi bên B cung cấp đầy đủ bộ chứng từ thanh toán theo nêu trên cho bên A.

Điều 8. Loại hợp đồng: Trọn gói.

Điều 9. Phạt hợp đồng:

Trường hợp Bên B không thực hiện đúng tiến độ theo hợp đồng hoặc không thực hiện đúng các điều khoản quy định trong hợp đồng thì sẽ phải chịu phạt 8% giá trị đã thực hiện của hợp đồng. Tổng mức phạt không quá 8% giá trị hợp đồng đã ký kết.

Điều 10. Yêu cầu về công tác triển khai lắp đặt

- Công tác lắp đặt hệ thống điều hòa phải đảm bảo đúng khuyến cáo của nhà sản xuất.

- Nhà thầu phải có biện pháp lắp đặt bảo đảm an toàn, đúng nội quy về an toàn lao động. Có biển cảnh báo khu vực, vị trí nguy hiểm khi triển khai lắp đặt, những vị trí nguy hiểm khi triển khai lắp đặt phải có người hướng dẫn, cảnh báo đề phòng tai nạn.

Điều 11: Điều kiện nghiệm thu, bàn giao:

- Tuân theo các quy định về quản lý chất lượng công trình, các tiêu chuẩn, quy chuẩn về lắp đặt hệ thống điều hòa.

- Đảm bảo đúng yêu cầu, chất lượng theo nội dung hợp đồng và các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Đảm bảo đúng theo hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.

Điều 12. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

a) Thay đổi thiết kế, biện pháp lắp đặt theo yêu cầu của bên A làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Hợp đồng.

b) Do ảnh hưởng của các trường hợp bất khả kháng như: Động đất, bão lớn bất thường, hỏa hoạn, địch họa hoặc các sự kiện bất khả kháng khác làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Hợp đồng.

c) Các nội dung khác (nếu có).

2. Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng trong trường hợp hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng.

Điều 13. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

1. Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:

- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Giấy bảo lãnh thực hiện hợp đồng do một ngân hàng tại Việt Nam phát hành hoặc ký quỹ bảo hành có giá trị **2%** giá hợp đồng.

- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 2% giá hợp đồng tương đương với số tiền: 52.881.220đ (Năm mươi hai triệu tám trăm tám mươi mốt ngàn hai trăm hai mươi đồng).

- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hết ngày các bên ký xác nhận nghiệm thu toàn bộ gói thầu, bàn giao cho Bên A đưa vào sử dụng và Bên B chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.

2. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A khi: Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên A; Bên B thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

3. Bên A phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên B trong thời hạn 07 ngày làm việc khi kể từ ngày hết hạn bảo đảm thực hiện hợp đồng và bên A nhận được giấy đề nghị thanh toán từ bên B.

Điều 14. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác (nếu có);

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 15. Tính hợp lệ của hàng hóa

Bên B phải cung cấp giấy tờ chứng minh rõ xuất xứ của hàng hóa; ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa và phải

tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ, theo đúng như hồ sơ dự thầu đã nêu.

Bên B bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới, chưa sử dụng, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Điều 16. Cung cấp, vận chuyển lắp đặt, kiểm tra hàng hóa

1. Bên B phải cung cấp hàng hóa và giao các tài liệu, chứng từ kèm theo, cụ thể:

+ Hàng hóa đúng theo yêu cầu tại Hồ sơ dự thầu và phụ lục hợp đồng.

2. Yêu cầu về vận chuyển, lắp đặt hàng hóa: tại nhà A, B khu A và nhà G khu B Trường Đại học Mỏ - Địa chất. Các chi phí vận chuyển, bảo hiểm vận chuyển do Bên B chịu.

3. Bên A hoặc đại diện của Bên A có quyền kiểm tra hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng và HSDT. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật thì Bên A có quyền từ chối và Bên B phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Bên B không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên A có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên B chịu.

Điều 17. Bản quyền và bảo hiểm hàng hóa

1. Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến hàng hóa mà Bên B đã cung cấp cho Bên A.

2. Hàng hóa do Bên B cung cấp phải được bảo hiểm đầy đủ để bù đắp những mất mát, tổn thất bất thường trong quá trình vận chuyển, lưu kho và giao hàng.

Điều 18. Bảo hành, bảo trì hệ thống điều hòa

18.1. Bảo hành

- Bên B có trách nhiệm bảo hành hệ thống điều hòa cho bên A sau khi hai bên ký biên bản nghiệm thu, bàn giao đưa hệ thống vào sử dụng. Nội dung bảo hành bao gồm: Khắc phục, sửa chữa, thay thế các vật tư, thiết bị hư hỏng, khiếm khuyết hoặc vật tư, thiết bị sử dụng không bình thường do lỗi của nhà cung cấp gây ra, loại trừ bảo hành lỗi do các yếu tố người sử dụng gây ra. Tiền bảo hành sẽ được Bên A dùng để sửa chữa, thay thế các vật tư, thiết bị bị hỏng trong thời gian được bảo hành mà Bên B không thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định như đã cam kết.

- Hình thức bảo đảm bảo hành: Giấy bảo lãnh bảo hành do một ngân hàng tại Việt Nam phát hành hoặc ký quỹ bảo hành có giá trị **5%** giá hợp đồng.

- Thời hạn bảo hành: **12 tháng** được tính từ ngày hai bên ký bàn giao, nghiệm thu hệ thống đưa vào sử dụng.

- Trong thời gian **48 giờ** kể từ khi nhận được yêu cầu của bên A,bên B phải chịu trách nhiệm sửa chữa, khắc phục mọi sai sót, khiếm khuyết của hệ thống điều hòa bằng chi phí của mình. Tổng thời gian sửa chữa, thay thế thiết bị không quá **05 ngày**.

- Mọi phát sinh đến vấn đề bảo hành bên B phải thực hiện kiểm tra và xử lý trong vòng 48h kể từ khi nhận được yêu cầu của bên A (Qua điện thoại/Email/văn bản).

- Giá trị bảo hành: 5% giá trị hợp đồng.

+ Địa chỉ bảo hành: Tại vị trí thiết bị được lắp đặt.

18.2. Bảo trì

Sau khi kết thúc thời gian bảo hành của hệ thống điều hòa. Trường hợp bên A đồng ý thuê bên B thực hiện tiếp các dịch vụ bảo dưỡng, bảo trì hệ thống. Bên B cam kết trong vòng **05 năm** các thiết bị, vật tư thay thế là chính hãng.

Trường hợp bên A thuê đơn vị khác cung cấp dịch vụ bảo dưỡng, bảo trì, bên B có trách nhiệm hỗ trợ bên A trong việc đưa ra quyết định thay thế thiết bị, vật tư của chính hãng.

Điều 19. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế: Đưa vụ việc ra Tòa án kinh tế có thẩm quyền tại Thành phố Hà Nội phân xử, phán quyết của Tòa là bắt buộc các bên phải thực hiện, bên sai chịu toàn bộ phí tổn phát sinh cho tranh chấp pháp lý.

Điều 20. Thanh lý Hợp đồng

Hợp đồng được thanh lý trong trường hợp:

- Các bên hoàn thành nghĩa vụ theo Hợp đồng đã ký.

- Hợp đồng bị chấm dứt (hủy bỏ) theo quy định tại Điều 14 của Hợp đồng.

Điều 21. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 04 bộ, chủ đầu tư giữ 02 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ HOÀNG HÀ	**TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT**
GIÁM ĐỐC	HIỆU TRƯỞNG
Hoàng Văn Sơn	GS.TS Trần Thanh Hải

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
BÀN GIAO, NGHIỆM THU ĐƯA VÀO SỬ DỤNG

Thực hiện Hợp đồng kinh tế số: 01/HĐKT/MĐC-HH ngày 23 tháng 02 năm 2023 giữa Trường Đại học Mỏ - Địa chất và Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Hoàng Hà;

Chúng tôi cùng nhau lập Biên bản bàn giao, nghiệm thư lắp đặt với nội dung:

1. Địa điểm bàn giao, nghiệm thu: Nhà A, nhà B khu A và Nhà G khu B.

2. Thành phần tham gia bàn giao, nghiệm thu:

*** Bên mời thầu gói thầu: "Mua sắm lắp đặt điều hoà"**

- Ông Trần Thanh Hải — Chức vụ: Hiệu trưởng
- Ông Huỳnh Thanh Tùng — Chức vụ: Phó Trưởng phòng CSVC
- Ông Tạ Văn Minh — Chức vụ: Cán bộ phòng Cơ sở vật chất

*** Nhà thầu: Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Hoàng Hà**

- Ông: Hoàng Văn Sơn — Chức vụ: Giám đốc
- Ông: Nguyễn Văn Chiểu — Chức vụ: Chỉ huy trưởng
- Ông: Lê Văn Truyền — Chức vụ: Chỉ huy phó

3. Thời gian nghiệm thu :

Bắt đầu: 09h00 ngày 11 tháng 04 năm 2023

Kết thúc: 09h30 ngày 11 tháng 04 năm 2023

4. Nội dung

4.1 Tài liệu căn cứ:

- Hợp đồng kinh tế số: 01/HĐKT/MDC-HH ngày 23 tháng 02 năm 2023 giữa Trường Đại học Mỏ - Địa chất và Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Hoàng Hà;
- Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành;

4.2 Nội dung bàn giao, nghiệm thu:

- Hệ thống điều hòa được thi công, lắp đặt theo đúng bản vẽ thiết kế được phê duyệt.
- Các thiết bị, vật tư lắp đặt cho công trình có nguồn gốc xuất xứ cũng như chất lượng rõ ràng theo quy định của Hợp đồng.
- Khu vực tổ chức thi công và kho vật tư, thiết bị đã hoàn trả cho bên A về hiện trạng ban đầu, vệ sinh sạch sẽ đảm bảo cho bên A sử dụng.

- Bên B đã tổ chức lắp đặt hoàn chỉnh, chạy thử đảm bảo hệ thống vận hành ổn định, an toàn.

5. Kết luận:

Chấp nhận bàn giao, nghiệm thu công việc thi công, lắp đặt Hệ thống điều hòa không khí tại Nhà A, nhà B khu A và Nhà G khu B, theo Hợp đồng kinh tế số:

01/HĐKT/MĐC-HH ngày 23 tháng 02 năm 2023 giữa Trường Đại học Mỏ - Địa chất và Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Hoàng Hà.

Các bên tham gia nghiệm thu thống nhất các nội dung trên./.

Biên bản được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN MỜI THẦU	ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ HOÀNG HÀ
HIỆU TRƯỞNG	GIÁM ĐỐC
GS.TS Trần Thanh Hải	Hoàng Văn Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

Căn cứ Quyết định số 77/QĐ-MDC ngày 10/02/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu "Mua sắm lắp đặt điều hoà";

Căn cứ Hợp đồng kinh tế số: 01/HĐKT/MĐC-HH ngày 23 tháng 02 năm 2023 giữa Trường Đại học Mỏ - Địa chất và Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Hoàng Hà;

Căn cứ Biên bản bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 11/04/2023 giữa Trường Đại học Mỏ - Địa chất và Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Hoàng Hà.

Hôm nay, ngày 14 tháng 4 năm 2023 tại Hà Nội, chúng tôi gồm:

I/ ĐẠI DIỆN BÊN A: TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Địa chỉ : Số 18 Phố Viên, P. Đức Thắng, Q.Bắc Từ Liêm,TP Hà Nội.
Điện thoại : 02438389633
Đại diện : **Ông Trần Thanh Hải** Chức vụ: Hiệu trưởng
Tài khoản : 3713.0.1055493 tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm

II/ ĐẠI DIỆN BÊN B: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ HOÀNG HÀ

Địa chỉ : Số 8, Ngõ 178, Thái Hà, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại : 024.63280567 hoặc 0982 001 012
Mã số thuế : 0106199956
Đại diện : **Ông Hoàng Văn Sơn** Chức vụ: Giám đốc
Tài khoản : 190 2737 912 5995
Tại : Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam – CN Hai Bà Trưng Hà Nội.
Mã Citad : 01310011

Hai bên đã thống nhất về việc mua sắm hàng hóa theo Hợp đồng kinh tế số: 01/HĐKT/MĐC-HH ngày 23 tháng 02 năm 2023 giữa Trường Đại học Mỏ - Địa chất và Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Hoàng Hà, như sau:

STT	Tên hàng hóa; Đặc điểm; thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
I	Điều hoà 18000BTU, 1 chiều lạnh Hãng sản xuất: SUNHOUSE Model: SHR-AW18C410 Xuất xứ: Thái Lan	Bộ	82	9.350.000	766.700.000

STT	Tên hàng hóa; Đặc điểm; thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
2	Điều hoà ≥23000BTU, 1 chiều lạnh Hãng sản xuất: SUNHOUSE Model: SHR-AW24C410 Xuất xứ: Thái Lan	Bộ	72	13.340.000	960.480.000
3	Ống đồng Hãng sản xuất: Toàn Phát Xuất xứ: Việt Nam	Mét	328	198.500	65.108.000
4	Bảo ôn + băng cuốn máy 18000BTU Hãng sản xuất: Superlon Xuất xứ: Malaysia	Mét	328	25.000	8.200.000
5	Dây điện điều khiển máy 18000BTU Hãng sản xuất: Cadisun Mã: VCTFK 2x4.0 Xuất xứ: Việt Nam	Mét	492	21.000	10.332.000
6	Giá đỡ giàn nóng máy 18000BTU	Chiếc	82	180.000	14.760.000
7	Attomat máy 18000BTU Hãng sản xuất: LS Model: BKN-2P 20A Xuất xứ: Hàn Quốc	Chiếc	82	150.000	12.300.000
8	Ống thoát nước PVC 34 dày 3 ly máy 18000BTU Hãng sản xuất: Nhựa Tiền Phong Xuất xứ: Việt Nam	Mét	820	28.000	22.960.000
9	Vật tư phụ máy 18000BTU	Bộ	82	100.000	8.200.000
10	Nhân công lắp đặt máy 18.000BTU	Bộ	82	300.000	24.600.000
11	Ống đồng máy ≥23000BTU Hãng sản xuất: Toàn Phát Xuất xứ: Việt Nam	Mét	432	256.500	110.808.000
12	Bảo ôn + băng cuốn máy ≥23000BTU Hãng sản xuất: Superlon Xuất xứ: Malaysia	Mét	432	28.000	12.096.000
13	Dây điện điều khiển máy ≥23000BTU Hãng sản xuất: Cadisun Mã: VCTFK 2x4.0 Xuất xứ: Việt Nam	Mét	720	28.750	20.700.000

STT	Tên hàng hóa; Đặc điểm; thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
14	Ống thoát nước PVC 34 dày 3 ly máy ≥23000BTU Hãng sản xuất: Nhựa Tiền Phong Xuất xứ: Việt Nam	Mét	720	28.000	20.160.000
15	Vật tư phụ máy ≥23000BTU	Bộ	72	100.000	7.200.000
16	Attomat máy ≥23000BTU Hãng sản xuất: LS Model: BKN-2P 25A Xuất xứ: Hàn Quốc	Chiếc	72	180.000	12.960.000
17	Giá đỡ dàn nóng máy ≥23000BTU	Chiếc	72	180.000	12.960.000
18	Nhân công lắp máy 24.000BTU	Bộ	72	350.000	25.200.000
19	Cáp điện 4 x 70mm Hãng sản xuất: Cadisun Mã: CXV 4x70 Xuất xứ: Việt Nam	Mét	110	876.160	96.377.600
20	Cáp điện 2 x 10mm Hãng sản xuất: Cadisun Mã: CXV 2x10 Xuất xứ: Việt Nam	Mét	1300	71.450	92.885.000
21	Dây điện 2 x 4 mm Hãng sản xuất: Cadisun Mã: VCTFK 2x4.0 Xuất xứ: Việt Nam	Mét	680	29.900	20.332.000
22	Aptomat khối 3 pha 300A Hãng sản xuất: LS Model: ABS403C 300A Xuất xứ: Hàn Quốc	Chiếc	2	4.385.000	8.770.000
23	Tủ điện (100 x 70 x 30)	Chiếc	2	1.380.000	2.760.000
24	Aptomat 1 pha 2 cực 50A Hãng sản xuất: LS Model: BKN-2P 50A Xuất xứ: Hàn Quốc	Chiếc	36	320.000	11.520.000
25	Aptomat 1 pha 2 cực 30A Hãng sản xuất: LS Model: BKN-2P 32A Xuất xứ: Hàn Quốc	Chiếc	68	120.000	8.160.000
26	Ghen hộp	Mét	60	118.000	7.080.000
27	Tủ điều khiển từ xa qua mạng LAN/WAN/3G/4G cho hệ thống điều hoà giảng đường	Chiếc	1	32.500.000	32.500.000

STT	Tên hàng hóa; Đặc điểm; thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
28	Cáp điện 4 x 70mm Hãng sản xuất: Cadisun Mã: CXV 4x70 Xuất xứ: Việt Nam	Mét	125	876.160	109.520.000
29	Dây điện 2 x 4 mm Hãng sản xuất: Cadisun Mã: VCTFK 2x4.0 Xuất xứ: Việt Nam	Mét	252	29.900	7.534.800
30	Tủ điện (100 x 70 x 30)	Chiếc	1	1.380.000	1.380.000
31	Aptomat khối 3 pha 300A Hãng sản xuất: LS Model: ABS403C 300A Xuất xứ: Hàn Quốc	Chiếc	1	4.385.000	4.385.000
32	Tủ điều khiển từ xa qua mạng LAN/WAN/3G/4G cho hệ thống điều hoà giảng đường	Chiếc	1	22.500.000	22.500.000
33	Cáp điện (Cáp nhôm vặn xoắn) 4 x 150mm Hãng sản xuất: Cadisun Mã: AXV 4x150 Xuất xứ: Việt Nam	Mét	270	254.991	68.847.597
34	Dây điện 2 x 4 mm Hãng sản xuất: Cadisun Mã: VCTFK 2x4.0 Xuất xứ: Việt Nam	Mét	144	29.900	4.305.600
35	Tủ điện (100 x 70 x 30)	Chiếc	1	1.380.000	1.380.000
36	Aptomat khối 3 pha 300A Hãng sản xuất: LS Model: ABS403C 300A Xuất xứ: Hàn Quốc	Chiếc	1	4.385.000	4.385.000
37	Tủ điều khiển từ xa qua mạng LAN/WAN/3G/4G cho hệ thống điều hoà giảng đường	Chiếc	1	22.500.000	22.500.000
CỘNG (I+II)					**2.642.846.597**
GIÁ TRỊ GIẢM GIÁ (4%) - THEO HỒ SƠ DỰ THẦU					**110.169.224**
GIÁ TRỊ SAU GIẢM GIÁ					**2.532.677.373**
GIÁ TRỊ LÀM TRÒN					**2.532.677.000**
GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG ĐÃ THỰC HIỆN					**2.532.677.000**

- Tổng giá trị hợp đồng sau quyết toán khối lượng là: **2.532.677.000 đồng.**
- Số tiền bên A đã tạm ứng cho bên B: **793.218.300 đồng.**
- Số tiền bên A phải thanh toán cho bên B là: **1.739.458.700 đồng. (Một tỷ, bảy trăm ba mươi chín triệu, bốn trăm năm mươi tám nghìn, bảy trăm đồng).**

Bên B đã hoàn thành việc bàn giao theo đúng tiêu chuẩn như đã thoả thuận trong hợp đồng cho bên A. Sau khi bên B thực hiện báo lãnh bảo hành hàng hóa (5% giá trị hợp đồng), Bên A có trách nhiệm thanh toán cho bên B theo đúng giá trị và thời gian quy định trong hợp đồng.

Hai bên cùng thống nhất nghiệm thu thanh lý Hợp đồng số: 01/HĐKT/MĐC-HH ngày 23 tháng 02 năm 2023.

Biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng này được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
HIỆU TRƯỞNG	GIÁM ĐỐC
GS.TS Trần Thanh Hải	Hoàng Văn Sơn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2024

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 1508/2024/HĐKT/MĐC-HANOITEC

Tên gói thầu: Mua sắm thiết bị văn phòng

Tên dự toán mua sắm: Mua sắm thiết bị văn phòng các đơn vị

GIỮA

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

VÀ

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

Hà Nội, năm 2024

PHẦN 1 - CÁC CĂN CỨ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;

Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 do Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/06/2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư 02/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1057/QĐ-MĐC ngày 12/8/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu "Mua sắm thiết bị văn phòng".

PHẦN 2: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG

Hôm nay, ngày 15 tháng 8 năm 2024 tại TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

I. Chủ đầu tư/Bên giao thầu (Bên A): TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Địa chỉ : Số 18 Phố Viên, P. Đức Thắng, Q.Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.

Điện thoại : 024.38389633

Đại diện là Ông : **Trần Thanh Hải** Chức vụ: Hiệu trưởng

Tài khoản : 3713.0.1055493 tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm

Mã QHNS : 1055493

Mã số thuế : 0101689386

II. Nhà thầu/Bên nhận thầu (Bên B): CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

Đại diện là Ông: **Trần Viết Thường** Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Địa chỉ: Số 35 Bích Câu, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

ĐĐKD: Số 101 phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 0945451888 – 024.37326555

Mã số thuế: 0102957119

Tài khoản: **020042655555** - Tại: TMCP Sài gòn Thương tín (Sacombank), Chi nhánh Thăng Long, PGD Trần Duy Hưng (Hà Nội). Mã NH: 79303001

0021191119999 - Tại: Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Sở Giao Dịch 3 (TP Hà Nội); Mã NH: 01311038

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng: Gói thầu: "Mua sắm thiết bị văn phòng" thuộc dự toán mua sắm: Mua sắm thiết bị văn phòng các đơn vị, với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc mua sắm thiết bị cho Bên A, với các yêu cầu về hàng hóa, dịch vụ được nêu chi tiết trong Phụ lục kèm theo hợp đồng.

Điều 2. Trách nhiệm của Bên A

- Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại **Điều 5** của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng này.

- Bên A cử cán bộ, nhân viên phụ trách kỹ thuật đại diện có trách nhiệm kiểm tra, thử nghiệm, xác nhận hàng hóa được cung cấp để khẳng định thiết bị đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của Hợp đồng khi bên B mang thiết bị đến bàn giao, lắp đặt.

- Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên A có quyền từ chối bàn giao, lắp đặt và Bên B phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác.

- Chuẩn bị mặt bằng kho đựng thiết bị tạo điều kiện thuận lợi để bên B thực hiện tốt các nội dung trong hợp đồng.

- Tổ chức nghiệm thu thanh toán cho bên B đúng và đủ theo giá trị của hợp đồng.

Điều 3. Trách nhiệm của Bên B

- Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như nêu tại Điều 1 của hợp đồng, hàng hóa được cung cấp phải có xuất xứ rõ ràng, mới, chưa sử dụng, hợp pháp và đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Bên B chịu trách nhiệm quản lý nhân sự của mình khi tham gia gói thầu đảm bảo theo đúng quy định của Pháp Luật về lao động hiện hành.

- Bên B có trách nhiệm quản lý nhân sự của mình trong phạm vi khu vực đã được Bên A bàn giao, không được đến các khu vực khác của Bên A nếu Bên A không đồng ý.

- Tuân thủ những quy định của bên A trong quá trình bàn giao, lắp đặt.

- Cung cấp đầy đủ chứng từ được nêu tại Điều 5 Hợp đồng này.

Điều 4. Thời gian thực hiện hợp đồng:

Thời gian thực hiện Hợp đồng: **10 ngày**, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá trị hợp đồng: **466.950.000 VNĐ (Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi sáu triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng).** Giá trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển và hướng dẫn sử dụng.

2. Phương thức thanh toán:

- Phương thức thanh toán: Bên A thanh toán 100% sau khi hai bên ký biên bản bàn giao nghiệm thu thiết bị đưa vào sử dụng và bên B bàn giao đầy đủ các hồ sơ, tài liệu, bộ chứng từ thanh toán. Đảm bảo cung cấp hoá đơn thanh toán hợp lệ, đầy đủ theo quy định hiện hành do Bộ Tài chính ban hành và cung cấp hồ sơ thanh toán gồm:

+ Công văn đề nghị thanh toán;

+ Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO - bản gốc hoặc sao công chứng);

+ Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (CQ - bản gốc hoặc sao công chứng);

+ Biên bản bàn giao nghiệm thu hàng hóa;

+ Hóa đơn Giá trị gia tăng.

- Đồng tiền thanh toán: Bằng đồng Việt Nam.

- Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản.

Thời hạn thanh toán không quá **15 ngày** kể khi bên B cung cấp đầy đủ bộ chứng từ thanh toán theo nêu trên cho bên A.

Điều 6. Loại hợp đồng: Trọn gói.

Điều 7. Phạt hợp đồng:

Trường hợp Bên B không thực hiện đúng tiến độ theo hợp đồng hoặc không thực hiện đúng các điều khoản quy định trong hợp đồng thì sẽ phải chịu phạt 8% giá trị đã thực hiện của hợp đồng. Tổng mức phạt không quá 8% giá trị hợp đồng đã ký kết.

Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

a) Thay đổi thiết kế, biện pháp lắp đặt theo yêu cầu của bên A làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Hợp đồng.

b) Do ảnh hưởng của các trường hợp bất khả kháng như: Động đất, bão lớn bất thường, hỏa hoạn, địch họa hoặc các sự kiện bất khả kháng khác làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Hợp đồng.

c) Các nội dung khác (nếu có).

2. Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng trong trường hợp hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng.

Điều 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

1. Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:

- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Giấy bảo lãnh thực hiện hợp đồng do một ngân hàng tại Việt Nam phát hành hoặc ký quỹ tiền mặt có giá trị **2%** giá hợp đồng.

- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: **2%** giá hợp đồng tương đương với số tiền: **9.339.000 VNĐ** *(Bằng chữ: Chín triệu ba trăm ba mươi chín nghìn đồng).*

- Bảo đảm thực hiện hợp đồng được gửi cho bên A trước khi ký kết hợp đồng.

- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: 25 ngày kể từ ngày phát hành bảo lãnh hoặc đến khi các bên nghiệm thu bàn giao thiết bị và chuyển sang nghĩa vụ bảo hành tuỳ theo điều kiện nào đến trước.

2. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A khi: Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên A; Bên B thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

3. Bên A phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên B trong thời hạn 07 ngày làm việc khi kể từ ngày hết hạn bảo đảm thực hiện hợp đồng và bên A nhận được giấy đề nghị thanh toán từ bên B.

Điều 10. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác (nếu có);

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 11. Tính hợp lệ của hàng hóa

Bên B phải cung cấp giấy tờ chứng minh rõ xuất xứ của hàng hóa; ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa và phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ, theo đúng như hồ sơ dự thầu đã nêu.

Bên B bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới, chưa sử dụng, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Điều 12. Cung cấp, vận chuyển, kiểm tra hàng hóa

1. Bên B phải cung cấp hàng hóa và giao các tài liệu, chứng từ kèm theo, cụ thể:

+ Hàng hóa đúng theo yêu cầu tại Hồ sơ dự thầu và phụ lục hợp đồng.

2. Yêu cầu về vận chuyển hàng hóa: tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất. Các chi phí vận chuyển, bảo hiểm vận chuyển do Bên B chịu.

3. Bên A hoặc đại diện của Bên A có quyền kiểm tra hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng và HSDT. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật thì Bên A có quyền từ chối và Bên B phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Bên B không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên A có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên B chịu.

Điều 13. Bản quyền và bảo hiểm hàng hóa

1. Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến hàng hóa mà Bên B đã cung cấp cho Bên A.

2. Hàng hóa do Bên B cung cấp phải được bảo hiểm đầy đủ để bù đắp những mất mát, tổn thất bất thường trong quá trình vận chuyển, lưu kho và giao hàng.

Điều 14. Bảo hành thiết bị

a. Thời hạn bảo hành.

- Thời hạn bảo hành: **12 tháng** được tính từ ngày hai bên ký bàn giao, nghiệm thu hệ thống đưa vào sử dụng.

- Trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo của chủ đầu tư về khắc phục sự cố hỏng hóc, lỗi.

- Bên B có trách nhiệm bảo hành thiết bị cho bên A sau khi hai bên ký biên bản nghiệm thu, bàn giao đưa hệ thống vào sử dụng. Nội dung bảo hành bao gồm: Khắc phục, sửa chữa, thay thế các vật tư, thiết bị hư hỏng, khiếm khuyết hoặc vật tư, thiết bị sử dụng không bình thường do lỗi của nhà cung cấp gây ra, loại trừ bảo hành lỗi do các yếu tố người sử dụng gây ra. Tiền bảo hành sẽ được Bên A dùng để

sửa chữa, thay thế các vật tư, thiết bị bị hỏng trong thời gian được bảo hành mà Bên B không thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định như đã cam kết.

b. Bảo lãnh bảo hành:

- Bên B phải nộp cho Bên A một khoản bảo đảm nghĩa vụ bảo hành là **3%** giá hợp đồng tương đương với số tiền: **14.008.500 VNĐ** (Bằng chữ: Mười bốn triệu không trăm linh tám nghìn năm trăm đồng) sau khi hai bên ký Biên bản nghiệm thu, bàn giao và thanh lý hợp đồng.

- Hình thức bảo lãnh bảo hành: Bằng thư bảo lãnh của ngân hàng.

- Hiệu lực của bảo lãnh bảo hành: có hiệu lực là 12 tháng kể từ ngày ngân hàng phát hành bảo lãnh.

c. Điều kiện bảo hành:

Tài sản quy định tại Điều 1 được bảo hành theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất và cam kết của hồ sơ dự thầu.

+ Điều kiện được bảo hành miễn phí:

- Thiết bị còn trong thời gian bảo hành.

- Tem niêm phong còn nguyên vẹn, không bị cạo sửa, tẩy xóa.

+ Trường hợp không thuộc phạm vi bảo hành miễn phí:

- Thiết bị không còn thời hạn bảo hành.

- Thiết bị không có tem bảo hành của nhà phân phối, tem có dấu hiệu sửa đổi, tem sản phẩm bị rách mờ (không thể đọc được), số Serial trên máy không giống trên phiếu bảo hành.

- Thiết bị biến dạng, trầy xước, bể, mẻ, cong vênh do tác dụng của lực cơ học.

- Thiết bị do người dùng tự ý sửa chữa tháo lắp khi chưa có sự đồng ý Bên B.

- Thiết bị có dấu hiệu cháy nổ, sử dụng sai điện áp quy định.

- Vật tư tiêu hao không thuộc diện bảo hành (hộp mực, catridge, cụm tạo ảnh)

- Nạp đổ mực vào hộp mực, gây len bẩn, kẹt giấy. Vật tư thay sửa không chính hãng, không tuân thủ theo quy định vận hành của nhà sản xuất.

- Thiết bị hỏng do lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, thiên tai, bạo động...

Điều 15. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế: Đưa vụ việc ra Tòa án kinh tế có thẩm quyền tại Thành phố Hà Nội phân xử, phán quyết của Tòa là bắt buộc các bên phải thực hiện, bên sai chịu toàn bộ phí tổn phát sinh cho tranh chấp pháp lý.

Điều 16. Thanh lý Hợp đồng

Hợp đồng được thanh lý trong trường hợp:

- Các bên hoàn thành nghĩa vụ theo Hợp đồng đã ký.
- Hợp đồng bị chấm dứt (hủy bỏ) theo quy định tại Điều 14 của Hợp đồng.

Điều 17. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 05 bộ, chủ đầu tư giữ 03 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
HIỆU TRƯỞNG	TỔNG GIÁM ĐỐC
GS.TS Trần Thanh Hải	Trần Viết Thường

PHỤ LỤC BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

(Kèm theo hợp đồng số: 1508/2024/HĐKT/MĐC-HANOITEC ký ngày 15 tháng 8 năm 2024)

1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*
STT	*Danh mục hàng hóa*	*Đơn vị tính*	*Khối lượng mời thầu*	*Xuất xứ, nhãn mác của sản phẩm*	*Đơn giá dự thầu*	*Thành tiền (Cột 4x6)*
1	**Máy in laser đen trắng HP LaserJet M211D** + Hãng sản xuất: HP + Mã hiệu, nhãn hiệu: HP LaserJet M211D + Năm sản xuất: 2023 trở về sau **+ Thông số kỹ thuật cơ bản:** Máy in laser đen trắng (A4/A5/ Đảo mặt/ USB) Loại máy in: Máy in laser đen trắng Chức năng: In Khổ giấy: A4/A5 Bộ nhớ: 64Mb Tốc độ in: Tốc độ in Black (A4, normal): Up to 29 ppm; Black (A4, duplex): Up to 18 ipm In đảo mặt: Có ADF: Không Độ phân giải: Lên đến 600 x 600 dpi Cổng giao tiếp: USB - Dùng mực: Hộp mực HP 136A Black Original LaserJet Toner Cartridge (1,150 pages), Hộp mực HP W1360X High Yield Black Original LaserJet Toner Cartridge (2,600 pages) với độ phủ 5% theo tiêu chuẩn in của hãng. - Hộp mực theo máy Starter Cartridge (~700 pages) với độ phủ 5% theo tiêu chuẩn in của hãng. Bảo hành: 12 tháng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	Chiếc	22	HP - Việt Nam	2.600.000	57.200.000
2	**Máy in laser đa năng HP LaserJet MFP M236SDW** + Hãng sản xuất: HP + Mã hiệu, nhãn hiệu: HP LaserJet MFP M236SDW + Năm sản xuất: 2023 trở về sau **+ Thông số kỹ thuật cơ bản:**	Chiếc	11	HP - Việt Nam	5.750.000	63.250.000

1	2	3	4	5	6	7
STT	*Danh mục hàng hóa*	*Đơn vị tính*	*Khối lượng mời thầu*	*Xuất xứ, nhãn mác của sản phẩm*	*Đơn giá dự thầu*	*Thành tiền (Cột 4x6)*
	Loại máy: In laser đa năng (Print, copy, scan). Bảng điều khiển: Icon LCD; 5 lights (Status, Media, Attention, Toner, Lid open); 10 buttons (Power, Info, WiFi, Resume, Cancel, Plus, Menu, Minus, Copy, ID copy). Khổ giấy in: A4, A5, A6, B5 (JIS). In 2 mặt tự động (Duplex). Khay nạp bản gốc tự động ADF: 40 tờ. Khổ giấy hỗ trợ: A4, A5, A6, B5 (JIS). Khay giấy tự động: 01 x 150 tờ. Khay giấy ra: 100 tờ. Khả năng phóng to thu nhỏ: 25% - 400%. Sao chụp liên tục: 99 tờ. Chuẩn kết nối: 1 Hi-Speed USB 2.0, 1 Fast Ethernet 10/100Base-TX, 1 Dual-band (2.4/5.0GHz) Wireless 802.11b/g/n with Bluetooth® Low Energy. - Kích thước: 418.0 x 308.0 x 294.4 mm. Trọng lượng: 9.5 Kg. - Dùng mực: Hộp mực HP 136A Black Original LaserJet Toner Cartridge (1,150 pages), Hộp mực HP W1360X High Yield Black Original LaserJet Toner Cartridge (2,600 pages) với độ phủ 5% theo tiêu chuẩn in của hãng. - Hộp mực theo máy Starter Cartridge (~700 pages) với độ phủ 5% theo tiêu chuẩn in của hãng. Bảo hành: 12 tháng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất					
3	**Máy Photocopy Fuji Xerox S2520** + Hãng sản xuất: FujiFilm + Mã hiệu, nhãn hiệu: Fuji Xerox S2520 + Năm sản xuất: 2023 trở về sau **+ Thông số kỹ thuật cơ bản:** Chức năng: Copy - In đảo mặt - Scan màu - Màn hình điều khiển LCD 4 dòng hiển thị. - Tốc độ: 25 trang / phút khổ A4.	Chiếc	3	FujiFilm - China	24.500.000	73.500.000

1	2	3	4	5	6	7
STT	*Danh mục hàng hóa*	*Đơn vị tính*	*Khối lượng mời thầu*	*Xuất xứ, nhãn mác của sản phẩm*	*Đơn giá dự thầu*	*Thành tiền (Cột 4x6)*
	- Tốc độ scan (quét) lên đến: 28 trang màu/phút; 28 trang đen trắng/phút (200 dpi). - Thời gian khởi động: 19 giây hoặc ít hơn. - Tốc độ chụp bản đầu tiên: 6,5 giây hoặc ít hơn. - Độ phân giải: 600 dpi x 600 dpi. - Bộ nhớ: 512 MB. - Có chức năng đảo mặt bản sao tự động (Duplex). - Khay nạp và đảo bản gốc tự động (DADF) sức chứa bản gốc 110 tờ. - Khổ giấy tối đa: A3. - Khay giấy: Sức chứa giấy vào: Tiêu chuẩn: 350 tờ (Khay 1: 250 tờ + khay tay 100 tờ), tối đa 1.850 tờ (4 khay + khay tay). - Khay chứa giấy ra: 250 tờ. - Chức năng in, scan (màu) - Tính năng quét 1 lần sao chụp nhiều lần. - Khả năng phóng to thu nhỏ: 50% - 200%. - Sao chụp liên tục: 99 tờ. - Cổng kết nối tiêu chuẩn: USB 2.0 + Ethernet 100BASE-TX/ 10BASE-T. - Kích thước: 595 x 584 x 569 (mm). - Hệ điều hành hỗ trợ: Windows® 7, Windows®8/8.1, Windows® Server 2003, Windows® Server 2003R2, ... - Trọng lượng: 33 Kg. - Sử dụng mực chính hãng theo máy. - Dùng mực: Hộp mực Fuji Film CT202384 Toner (9,000 pages) - Bao gồm: Chân kê máy, Hộp mực Fuji Film Starter Toner theo máy Bảo hành: 12 tháng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất .					
4	**Máy quét HP ScanJet Enterprise Flow 7000 Sheet-feed Scanner** + Hãng sản xuất: HP + Mã hiệu, nhãn hiệu: HP ScanJet Enterprise Flow 7000	Chiếc	13	HP - China	21.000.000	273.000.000

1	2	3	4	5	6	7
STT	*Danh mục hàng hóa*	*Đơn vị tính*	*Khối lượng mời thầu*	*Xuất xứ, nhãn mác của sản phẩm*	*Đơn giá dự thầu*	*Thành tiền (Cột 4x6)*
	+ Năm sản xuất: 2023 trở về sau **+ Thông số kỹ thuật cơ bản:** Khổ giấy: A4/A5 Tốc độ: up to 75 ppm/150 ipm. Scan hai mặt: Có Độ phân giải: 600 dpi Cổng giao tiếp: USB Độ sâu màu sắc: 48-bit Mô tả khác ADF: Tốc độ nạp tài liệu tự động: Up to 75 ppm/150 ipm for (b&w, 300ppi) Bộ nhớ: 512 MB Kết nối: USB 2.0 and USB 3.0 Nguồn điện: 6.7 watts (ready), 0.9 watts (sleep), 0.1 watts (off), 0.1 watts (auto-off) Kích thước: 310 x 198 x 190 mm Cân nặng: 3.8 kg Bảo hành: 12 tháng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất					
Tổng cộng giá dự thầu của hàng hóa đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)						**466.950.000**
Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi sáu triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng./.						

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
*****

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2025

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 01.2025/HĐKT/MĐC-CNMTG

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;

Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 do Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/06/2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư 02/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1679/QĐ-MĐC ngày 30/7/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu "Mua sắm máy tính".

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

BÊN A: TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Địa chỉ : Số 18 Phố Viên, Phường Đông Ngạc, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại : 02438389633

Đại diện : **Ông Trần Thanh Hải** Chức vụ: Hiệu trưởng

Tài khoản : 3713.0.1055493 tại Phòng Giao dịch số 10 KBNN khu vực I

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ MỚI THẾ GIỚI

Địa chỉ : Số 79 phố Bùi Huy Bích, Phường Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Mã số thuế : 0107457328

Đại diện : **Ông Hòa Quang Thiện** Chức vụ: Giám đốc

Tài khoản : 488888

Tại : Ngân hàng TMCP Hàng Hải (MSB) - Chi nhánh Sở giao dịch.

Mã Citad : 01302001

Hai bên cùng nhất trí ký kết Hợp đồng kinh tế về việc thực hiện gói thầu "Mua sắm máy tính" với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc mua sắm máy tính cho Bên A, với các yêu cầu về hàng hóa, dịch vụ được nêu chi tiết trong Phụ lục kèm theo hợp đồng.

Điều 2. Trách nhiệm của Bên A

- Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại **Điều 5** của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng này.
- Bên A cử cán bộ, nhân viên phụ trách kỹ thuật đại diện có trách nhiệm kiểm tra, thử nghiệm, xác nhận hàng hóa được cung cấp để khẳng định thiết bị đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của Hợp đồng khi bên B mang thiết bị đến bàn giao, lắp đặt.
- Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên A có quyền từ chối bàn giao, lắp đặt và Bên B phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác.
- Chuẩn bị mặt bằng kho chứa thiết bị tạo điều kiện thuận lợi để bên B thực hiện tốt các nội dung trong hợp đồng.
- Tổ chức nghiệm thu, thanh toán cho bên B đúng và đủ theo giá trị của hợp đồng.

Điều 3. Trách nhiệm của Bên B

- Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như nêu tại Điều 1 của hợp đồng, hàng hóa được cung cấp phải có xuất xứ rõ ràng, mới, chưa sử dụng, sản xuất từ năm 2025 trở lại đây, hợp pháp và đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
- Bên B chịu trách nhiệm quản lý nhân sự của mình khi tham gia gói thầu đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về lao động hiện hành.
- Bên B có trách nhiệm quản lý nhân sự của mình trong phạm vi khu vực đã được Bên A bàn giao, không được đến các khu vực khác của Bên A nếu Bên A không đồng ý.
- Tuân thủ những quy định của bên A trong quá trình bàn giao, lắp đặt.
- Cung cấp đầy đủ chứng từ được nêu tại Điều 5 Hợp đồng này.

Điều 4. Thời gian thực hiện hợp đồng:

Thời gian thực hiện Hợp đồng tối đa: 10 ngày.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá trị hợp đồng: **650.203.200đ** (Bằng chữ: **Sáu trăm năm mươi triệu hai trăm linh ba nghìn hai trăm đồng).** Giá trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển và hướng dẫn sử dụng.
2. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản
3. Tiến độ thanh toán

- Bên A thanh toán 100% sau khi hai bên ký biên bản bàn giao nghiệm thu thiết bị đưa vào sử dụng và bên B bàn giao đầy đủ các hồ sơ, tài liệu, bộ chứng từ thanh toán. Đảm bảo cung cấp hoá đơn thanh toán hợp lệ, đầy đủ theo quy định hiện hành do Bộ Tài chính ban hành và cung cấp hồ sơ thanh toán gồm:

+ Biên bản bàn giao nghiệm thu hàng hóa;

+ Hóa đơn Giá trị gia tăng.

- Đồng tiền thanh toán: Bằng đồng Việt Nam.

Thời hạn thanh toán không quá 60 ngày kể khi bên B cung cấp đầy đủ bộ chứng từ thanh toán theo nêu trên cho bên A.

Điều 6. Loại hợp đồng: Trọn gói.

Điều 7. Phạt hợp đồng:

1. Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 26 E-ĐKC của E-HSMT, nếu Bên B không thể giao hàng hay cung cấp các dịch vụ liên quan theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Bên A có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với: 2%/ tuần giá trị hàng giao chậm cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Bên A sẽ khấu trừ đến 8% giá trị hàng giao chậm. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Bên A có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 29 E-ĐKC của E-HSMT.

2. Trường hợp Bên A thanh toán chậm, không đầy đủ theo thỏa thuận của Hợp đồng thì bị phạt 2%/tuần giá trị phần trả chậm cho đến khi giá trị hàng hóa còn thiếu được thanh toán đầy đủ. Tổng số tiền phạt không quá 8% giá trị phần chậm thanh toán. Lãi chậm thanh toán được tính từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến khi Bên A thanh toán đầy đủ cho Bên B.

Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

a) Thay đổi thiết kế, biện pháp lắp đặt theo yêu cầu của bên A làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Hợp đồng.

b) Do ảnh hưởng của các trường hợp bất khả kháng như: Động đất, bão lớn bất thường, hỏa hoạn, địch họa hoặc các sự kiện bất khả kháng khác làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Hợp đồng.

c) Các nội dung khác (nếu có).

2. Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng trong trường hợp hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng.

3. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, Bên A và Bên B sẽ tiến hành ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

Điều 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

1. Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:

- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Giấy bảo lãnh thực hiện hợp đồng do một ngân hàng tại Việt Nam phát hành.

- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: **2%** giá hợp đồng tương đương với số tiền: **13.004.064đ** *(Bằng chữ: Mười ba triệu không trăm linh bốn nghìn không trăm sáu mươi tư đồng).*

- Bảo đảm thực hiện hợp đồng được gửi cho bên A trước khi ký kết hợp đồng.

- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu và Bên B chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.

2. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A khi: Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên A; Bên B thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

3. Bên A phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên B ngay sau khi hoặc không chậm hơn 10 ngày kể từ khi các bên hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng, hai bên ký biên bản nghiệm thu.

Điều 10. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác (nếu có);

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 11. Tính hợp lệ của hàng hóa

Bên B phải cung cấp giấy tờ chứng minh rõ xuất xứ của hàng hóa; ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa và phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ, theo đúng như hồ sơ dự thầu đã nêu.

Bên B bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới 100%, chưa sử dụng, sản xuất từ năm 2025 trở lại đây, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Điều 12. Cung cấp, vận chuyển, kiểm tra hàng hóa

1. Bên B phải cung cấp hàng hóa và giao các tài liệu, chứng từ kèm theo, cụ thể:

+ Hàng hóa đúng theo yêu cầu tại Hồ sơ dự thầu và phụ lục hợp đồng.

2. Yêu cầu về vận chuyển hàng hóa: tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất. Các chi phí vận chuyển, bảo hiểm vận chuyển do Bên B chịu.

3. Bên A hoặc đại diện của Bên A có quyền kiểm tra hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng và HSDT. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật thì Bên A có quyền từ chối và

Bên B phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Bên B không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên A có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên B chịu.

Điều 13. Bản quyền và bảo hiểm hàng hóa

1. Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến hàng hóa mà Bên B đã cung cấp cho Bên A.

2. Hàng hóa do Bên B cung cấp phải được bảo hiểm đầy đủ để bù đắp những mất mát, tổn thất bất thường trong quá trình vận chuyển, lưu kho và giao hàng.

Điều 14. Bảo hành thiết bị

- Bên B có trách nhiệm bảo hành thiết bị cho bên A sau khi hai bên ký biên bản nghiệm thu, bàn giao đưa hệ thống vào sử dụng. Nội dung bảo hành bao gồm: Khắc phục, sửa chữa, thay thế các vật tư, thiết bị hư hỏng, khiếm khuyết hoặc vật tư, thiết bị sử dụng không bình thường do lỗi của nhà cung cấp gây ra, loại trừ bảo hành lỗi do các yếu tố người sử dụng gây ra. Tiền bảo hành sẽ được Bên A dùng để sửa chữa, thay thế các vật tư, thiết bị bị hỏng trong thời gian được bảo hành mà Bên B không thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định như đã cam kết.
- Hình thức bảo đảm bảo hành: Giấy bảo lãnh bảo hành do một ngân hàng tại Việt Nam phát hành hoặc ký quỹ bảo hành có giá trị **3%** giá hợp đồng. Bên B nộp bảo lãnh bảo hành trong vòng 10 ngày kể từ ngày hai bên ký biên bản bàn giao nghiệm thu.
- Thời hạn bảo hành: 12 tháng được tính từ ngày hai bên ký bàn giao, nghiệm thu hệ thống đưa vào sử dụng.
- Thời hạn sửa chữa, thay thế: 02 ngày từ khi nhận được thông báo của chủ đầu tư về khắc phục sự cố hỏng hóc, lỗi.

Điều 15. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: 15 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế: Đưa vụ việc ra Tòa án kinh tế có thẩm quyền tại Thành phố Hà Nội phân xử, phán quyết của Tòa là bắt buộc các bên phải thực hiện, bên sai chịu toàn bộ phí tổn phát sinh cho tranh chấp pháp lý.

Điều 16. Thanh lý Hợp đồng

Hợp đồng được thanh lý trong trường hợp:

- Các bên hoàn thành nghĩa vụ theo Hợp đồng đã ký.
- Hợp đồng bị chấm dứt (hủy bỏ) theo quy định tại Điều 10 của Hợp đồng.

Điều 17. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 05 bộ, chủ đầu tư giữ 03 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN B **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ MỚI THẾ GIỚI**	**ĐẠI DIỆN BÊN A** **TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT**
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ MỚI THẾ GIỚI	ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT
GIÁM ĐỐC *Hòa Quang Chiện*	HIỆU TRƯỞNG *GS.TS. Trần Thanh Hải*

PHỤ LỤC
DANH MỤC HÀNG HÓA THEO HỢP ĐỒNG KINH TẾ
(Kèm theo hợp đồng số: 01.2025/HĐKT/MĐC-CNMTG ngày tháng năm 2025)

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu/Nhãn hiệu	Đơn giá	Thành tiền
1	Máy tính để bàn	Máy tính để bàn SingPC i5102.9B5802SF-W - Bộ vi xử lý: Intel® Core™ i5-10400 . Processor; - Bảng mạch chủ: Intel® H510 Chipset - Khe cắm mở rộng: 1 x PCIe 4.0/3.0 x16 slot, 2 x PCIe 3.0 x1 slot. - Cổng kết nối phía sau: 2 x USB 3.2, 4 x USB 2.0, 1 x PS/2 Keyboard, 1 x PS/2 Mouse, 1 x VGA, 1 x HDMI, 1 x LAN (RJ45), 3 x Audio jack(s) - Cổng kết nối bên trong: 4 x SATA 6Gb/s, 1 x M.2 (M Key) Socket, 1 x USB 3.2, 1 x USB 2.0, 1 x COM, 1 x Clear CMOS - Ram: 8GB DDR4 Bus 2666Mhz - Ổ cứng SSD: SSD 256GB - Hệ điều hành: Windows 11 Pro (Bản quyền) - Kết nối không dây: Wi-Fi 6 (2x2) 802.11 b/g/n/ac/ax + Bluetooth® 5.2 - Vỏ máy tính & nguồn: Nguồn ATX550W; - Cổng kết nối mặt case: 2 cổng âm thanh vào - ra, 1 x USB 3.0, 2 x USB 2.0; - Kiểu dáng: Có tay xách di động Bàn phím & chuột: - Bàn phím SingPC Cổng USB 3.0: bao gồm phím chức năng mở rộng tổng 123 phím & con lăn tăng giảm âm lượng, (khóa màn hình, Sleep	Bộ	58	Việt Nam	i5102.9B5802 SF-W/ SingPC	11.210.400	650.203.200

		máy, tắt nguồn trên bàn phím, Phím Copilot gọi nhanh trợ lý AI), bàn phím tích hợp bao gồm: 1 x USB Type C, 1 x USB 3.0 Type A, 1 x Audio out - Chuột SingPC cổng USB: Cảm biến 1600 Dpi, độ dài dây kết nối 1,8m (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính) - Màn hình SingPC 21.5" VA LED - Kích cỡ màn hình: 21.5". Anti-glare (chống chói, chống mỏi mắt). Độ sáng: 250 cd/m². Tỷ lệ khung hình: 16:9. Tỷ lệ tương phản: 200.000.000:1 (DCR). Độ tương phản tĩnh: 4000:1. Thời gian phản hồi: 4ms. Góc nhìn: R/L 178 (Typ.), U/D 178 (Typ.). Độ phân giải: Full HD, 1920*1080@120Hz. Hỗ trợ màu: 16.7M. Cổng kết nối: VGA, HDMI, DisplayPort, audio in, audio out. Kensington: Có. (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)						
GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG								**650.203.200**

Số tiền bằng chữ: Sáu trăm năm mươi triệu hai trăm linh ba nghìn hai trăm đồng./.
(Đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, bàn giao và hướng dẫn sử dụng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số: 01/HĐMB/MĐC-SXMTA

Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 17/VBHN-VPQH ngày 05/7/2019 về Luật thương mại;

Căn cứ Quyết định số 826/QĐ-MĐC ngày 21/5/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu "Mua sắm trang thiết bị Hội trường 300 và các phòng họp".

Căn cứ vào nhu cầu và khả năng giữa hai bên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 5 năm 2025 tại Hà Nội chúng tôi gồm:

BÊN A : **TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT**
Đại diện : GS.TS Trần Thanh Hải Chức vụ: Hiệu trưởng
Địa chỉ : Đức Thắng - Bắc Từ Liêm - Hà Nội
Điện thoại : 04 3836 3508 - Fax 04 3838 9633
Tài khoản : 3713.0.1055493 tại Phòng Giao dịch số 10 - KBNN Khu vực I
Mã số thuế : 0101689386

BÊN B: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI META APP
Đại diện: : Ông: Vũ Quang Hưng Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ: : Số 16 ngách 48/20 phố Phúc Minh, phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Mã số thuế: : 0110556110 Điện thoại: 0967739135
Tài khoản : : 99199888 Citad: 01310001
Tại: : Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) Chi nhánh Nguyễn Cơ Thạch

Sau khi bàn bạc hai bên, thoả thuận thống nhất các điều khoản sau:

ĐIỀU I/ ***Bên B đồng ý bán và bên A đồng ý mua***

TT	TÊN HÀNG	ĐVT	SL	ĐƠN GIÁ (VND)	THÀNH TIỀN (VND)
1	Google Tivi Xiaomi QLED 4K 100 inch Max 100 ELA5690GL (L100MA-MAXEA) - Bảo hành chính hãng tại nơi lắp đặt (Bao gồm vật tư, nhân công lắp đặt) Xuất xứ: Trung Quốc	Chiếc	2	49.900.000	99.800.000
2	Smart Tivi Samsung 4K 65 inch UA65DU7700 (Bao gồm vật tư, nhân công lắp đặt) Xuất xứ: Samsung Việt Nam	Chiếc	3	14.990.000	44.970.000
3	Giá treo Tivi di động (55 – 90 INCH) Giá treo tivi AVA 1800- 70-1P ✓ Tương thích màn hình 55″-90″ ✓ Tải trọng : 200lbs(90.9kg) ✓ Tương thích VESA tâm lỗ : 200*200mm, 400*200, 400*400mm, 800*500mm ✓ Độ cao tùy chỉnh: 1.350mm ~ 1.650mm ✓ Màu sắc: Đen (Bao gồm vật tư, nhân công lắp đặt) Xuất xứ: Việt Nam	Chiếc	3	5.665.000	16.995.000
4	Bộ truyền tín hiệu HDMI không dây Full HD Bộ Truyền HDMI/ VGA Không Dây 50M hỗ trợ 4K Ugreen 90909A Xuất xứ: Trung Quốc	Bộ	3	3.432.000	10.296.000
	Tổng giá thanh toán				**172.061.000**

ĐIỀU II/ ***Giá cả, thời gian thực hiện hợp đồng và phương thức giao nhận***

- Tổng giá trị: **172.061.000 VNĐ** *(Bằng chữ: Một trăm bảy mươi hai triệu không trăm sáu mươi mốt nghìn đồng chẵn ./.).*
- Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 10 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
- Địa điểm giao hàng: Tại nơi khách hàng yêu cầu.

Bên B có trách nhiệm giao hàng tại địa điểm bên A yêu cầu, và hướng dẫn bên A sử dụng, đảm bảo hàng hóa giao nhận sử dụng bình thường.

ĐIỀU III/ ***Chất lượng hàng hoá***

- Hàng nguyên đai nguyên kiện. Đúng chủng loại.
- Việc xác định chất lượng được kiểm chứng bằng biên bản bàn giao do hai bên ký xác nhận khi giao hàng và nhận hàng.
- Sau khi hướng dẫn sử dụng, bàn giao hàng hóa cho bên A đầy đủ, Bên A chỉ được đổi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa hư hỏng do lỗi của nhà thiết kế, sản xuất.

ĐIỀU IV/ ***Phương thức và thời hạn thanh toán***

- Hình thức thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho bên B bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản số tiền trên trong vòng 10 ngày sau khi giao nhận hàng và bên A nhận được đầy đủ chứng từ thanh toán theo quy định.
- Đơn vị thụ hưởng: **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI META APP**
  Tài khoản số: 99199888 Tại ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) Chi nhánh Nguyễn Cơ Thạch
- Nếu quá thời hạn trên bên A không thanh toán đủ số tiền cho bên B, thì bên B có quyền thu hồi hàng hóa về. Mọi phí tổn về vận chuyển hàng hóa do bên A chịu.

ĐIỀU V/ ***Điều kiện bảo hành***

Chế độ bảo hành:

- Bên B cam kết bảo hành hàng hóa cho bên A theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
- Bên B thực hiện bảo lãnh bảo hành (thư bảo lãnh của ngân hàng hoặc tiền mặt) là 3% giá trị hợp đồng tương đương số tiền 5.161.830đ (Năm triệu một trăm sáu mươi mốt ngàn không trăm tám mươi ba đồng) trong vòng 10 ngày kể từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao.
- Trong thời gian bảo hành nếu hàng hóa hỏng hoặc xảy ra sự cố kỹ thuật do lỗi nhà thiết kế mà bên B không sửa được thì bên B sẽ đổi cho bên A hàng hóa mới cùng chủng loại.

ĐIỀU VI/ ***Cam kết chung*** Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản đã ghi trong hợp đồng, trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc hai bên phải thông báo cho nhau biết bằng văn bản. Nếu không thoả thuận được sẽ chuyển vụ việc tới toà án kinh tế Hà Nội để giải quyết. Sau khi có phán quyết của toà án, bên vi phạm sẽ phải chịu toàn bộ mọi chi phí có liên quan. Hợp đồng được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản cùng có giá trị như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN B	**ĐẠI DIỆN BÊN A**
Vũ Quang Hưng	**GS.TS Trần Thanh Hải**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

------o0o------

HỢP ĐỒNG THI CÔNG VÀ LẮP ĐẶT
Số: 231214/HĐTK/HG-ĐHM

Gói thầu: Mua sắm, lắp đặt hệ thống mạng Wifi khu A - Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Thuộc dự án: Các gói thầu thuộc Đề án Mua sắm, lắp đặt hệ thống mạng Wifi khu A - Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 1020/QĐ-MĐC ngày 27/07/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật Đề án Mua sắm, lắp đặt hệ thống mạng Wifi khu A – Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Quyết định số 1032/QĐ-MĐC ngày 28/07/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc Đề án Mua sắm, lắp đặt hệ thống mạng Wifi khu A – Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Quyết định số 1574/QĐ-MĐC ngày 13/10/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu qua mạng gói thầu thuộc Mua sắm, lắp đặt hệ thống mạng Wifi khu A – Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Báo cáo đánh giá E-HSDT số 161101/2023/BCĐG-VDICT ngày 16 tháng 11 năm 2023 do Tổ chuyên gia xét thầu, Công ty Cổ phần Tư vấn Quản lý dự án và Đào tạo;

.Căn cứ bản thương thảo hợp đồng ngày 04 tháng 12 năm 2023 về việc thực hiện gói thầu Mua sắm, lắp đặt hệ thống mạng Wifi khu A - Trường Đại học Mỏ - Địa chất và Liên danh nhà thầu Công ty cổ phần tích hợp hệ thống Hoàng Gia - Công ty cổ phần đầu tư thương mại và công nghệ BKT;

Căn cứ Quyết định số 2065/QĐ-MĐC ngày 11 tháng 12 năm 2023 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm, lắp đặt hệ thống mạng Wifi khu A - Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ vào nhu cầu và năng lực của các Bên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 12 năm 2023 tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

CHỦ ĐẦU TƯ (BÊN A): TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Đại diện: **GS.TS Trần Thanh Hải** Chức vụ: **Hiệu trưởng**

Địa chỉ: Số 18 phố Viên - phường Đức Thắng - quận Bắc Từ Liêm - Hà Nội

Điện thoại: 02438.38.67.39

Mã số thuế: 0101689386

Tài khoản: 3713.0.1055493 mở tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm

NHÀ THẦU (BÊN B): LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TÍCH HỢP HỆ THỐNG HOÀNG GIA - CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ BKT

Thành viên đứng đầu liên danh: Công ty Cổ phần Tích hợp Hệ thống Hoàng Gia

Đại diện: Ông **Hoàng An Giang** Chức vụ: **Giám đốc**

Địa chỉ: xóm Án, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

Điện thoại: 02466.599.955
Mã số thuế: 0107350864
Số tài khoản : 9981.9986.88 tại NH TMCP Kỹ thương Việt Nam - CN Hà Thành

Thành viên liên danh: Công ty Cổ phần đầu tư thương mại và công nghệ BKT
Đại diện: Bà **Phạm Thị Trang** Chức vụ: **Giám đốc**
Địa chỉ: LK C39 Embassy Garden, đường Hoàng Minh Thảo, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: 090.472.8286
Mã số thuế: 0107812942
Số tài khoản: 8867 59568 tại Ngân hàng ACB PGD Hoàng Quốc Việt- CN Hà Thành

Sau khi bàn bạc thống nhất, hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng kinh tế về việc cung cấp, lắp đặt hệ thống mạng Wifi khu A của gói thầu "Mua sắm, lắp đặt hệ thống mạng Wifi khu A – Trường Đại học Mỏ - Địa chất" cho trường Đại học Mỏ - Địa chất với các nội dung như sau:

Điều 1. Phạm vi và yêu cầu công việc:

1.1. Phạm vi công việc:

Bên A đồng ý giao và bên B đồng ý nhận thực hiện công việc: Cung cấp, lắp đặt hệ thống mạng Wifi khu A cho trường Đại học Mỏ - Địa chất tại địa chỉ: Số 18 phố Viên, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội theo đúng các chỉ tiêu kỹ thuật; đáp ứng yêu cầu về tiến độ thời gian, đảm bảo an toàn về người và tài sản cho mình và cho các bên có liên quan; bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật và theo Phụ lục Hợp đồng và các quy định khác Bên A.

Hàng hóa do Bên B cung cấp đảm bảo mới 100%, chưa sử dụng, nguyên đai, nguyên kiện, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật của nhà sản xuất như quy định tại Hợp đồng, các Phụ lục Hợp đồng phù hợp với các quy định của Hợp đồng này đồng thời phải đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật khác do hãng sản xuất quy định trong các tài liệu đã phát hành đang còn hiệu lực cho hàng hóa này.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật và chất lượng thi công:

- Trước khi thi công, bên B cần đến khảo sát tại địa điểm thi công của bên A và kết hợp với với bên B để tránh làm ảnh hưởng, hư hại đến các công trình hiện hữu.

- Trong quá trình thi công cần tuân thủ nghiêm ngặt an toàn lao động trong xây dựng.

- Các thiết bị cần được lắp đặt đúng kỹ thuật và theo quy chuẩn của nhà sản xuất.

Điều 2: Giá trị hợp đồng:

- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

- Giá trị hợp đồng: **4.216.020.600 VNĐ** (*Bằng chữ: Bốn tỷ, hai trăm mười sáu triệu, không trăm hai mươi nghìn, sáu trăm đồng ./.)*

- Giá trị hợp đồng trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (thuế VAT).

- Căn cứ Nghị định 44/2023/NĐ-CP về việc quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24 tháng 06 năm 2023 của Quốc hội, điều chỉnh thuế suất VAT. Trường hợp có sự điều chỉnh thuế tại thời điểm quyết toán, các bên thống nhất điều chỉnh thuế suất theo quy định của pháp luật tại thời điểm quyết toán.

Điều 3. Phương thức và điều kiện thanh toán:

3.1. Hình thức thanh toán:

- Thanh toán bằng chuyển khoản: Tất cả các khoản tiền Bên A tạm ứng, thanh, quyết toán cho Bên B được chuyển vào tài khoản của Đại diện nhà thầu liên danh, cụ thể như sau:

Đơn vị nhận tiền: CÔNG TY CỔ PHẦN TÍCH HỢP HỆ THỐNG HOÀNG GIA

Địa chỉ: xóm Án, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội.

Số tài khoản : 9981.9986.88 tại NH TMCP Kỹ thương Việt Nam - CN Hà Thành

- Đồng tiền thanh toán: Thanh toán bằng Đồng Việt Nam.

3.2. Phương thức thanh toán:

Bên A thanh toán cho Bên B (cụ thể là Đại diện nhà thầu liên danh: Công ty Cổ phần Tích hợp hệ thống Hoàng Gia) thành các đợt cụ thể chi tiết như sau:

a. Đợt 1: Tạm ứng

Sau khi hợp đồng được ký kết, Bên A sẽ tạm ứng cho Bên B 30% tổng giá trị hợp đồng tương ứng số tiền **1.264.806.180 VNĐ** *(Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm sáu mươi tư triệu, tám trăm linh sáu nghìn, một trăm tám mươi đồng./.)* trong vòng 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và Bên A nhận được bảo lãnh thực hiện hợp đồng có giá trị 03% giá trị hợp đồng và bảo lãnh tạm ứng có giá trị 30% giá trị hợp đồng do Ngân hàng thương mại hợp pháp tại Việt Nam phát hành để thực hiện công tác chuẩn bị cần thiết trước khi triển khai việc cung cấp thiết bị, phụ kiện, vật tư thi công lắp đặt theo hợp đồng. Số tiền tạm ứng này sẽ được thu hồi hết khi có khối lượng thực tế hoàn thành được nghiệm thu đề nghị thanh toán.

Số tiền tạm ứng trên được chuyển vào tài khoản:

- Đơn vị nhận tiền: CÔNG TY CỔ PHẦN TÍCH HỢP HỆ THỐNG HOÀNG GIA
- Số tài khoản: 9981 9986 88
- Tại: Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành

b. Đợt 2: Thanh toán:

Sau khi bên B bàn giao toàn bộ thiết bị vật tư chính hệ thống Wifi theo khối lượng (theo phụ lục 01A hợp đồng) và được bên A xác nhận, trong vòng 14 ngày làm việc, bên A sẽ thanh toán 80% tổng giá trị hợp đồng đã bao gồm giá trị tạm ứng tương ứng số tiền **3.372.816.480 đồng** *(Bằng chữ: Ba tỷ, ba trăm bảy mươi hai triệu tám trăm mười sáu ngàn bốn trăm tám mươi đồng)*, số tiền thanh toán trên được chuyển vào tài khoản:

- Đơn vị nhận tiền: CÔNG TY CỔ PHẦN TÍCH HỢP HỆ THỐNG HOÀNG GIA
- Số tài khoản: 9981 9986 88
- Tại: Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành

Bộ hồ sơ thanh toán gồm có:

- Giấy đề nghị thanh toán. (01 bản gốc);
- Bảng kê khối lượng vật tư về đến công trình có xác nhận của các Bên (08 bộ).
- Hóa đơn giá trị gia tăng
- Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành (Mẫu số 08a) (08 bộ)

c. Đợt 3: Quyết toán:

Sau khi toàn bộ công việc được nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng và bên B hoàn thành công tác đào tạo, chuyển giao công nghệ, chạy thử hệ thống, bên A sẽ thanh toán nốt cho bên B số tiền còn lại 20% khi đạt đến 100% giá trị quyết toán hợp đồng (sau khi đã khấu trừ toàn bộ giá trị đã thanh toán các giai đoạn trước) tương ứng số tiền **843.204.120 đồng** *(Bằng chữ: Tám trăm bốn mươi ba triệu hai trăm linh tư ngàn một trăm hai mươi đồng).*

Thanh toán đợt 3 được thực hiện trong vòng 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày bên A nhận được đầy đủ Bộ hồ sơ quyết toán hợp lệ từ bên B (có chữ ký xác nhận của các bên).

Số tiền quyết toán trên được chuyển vào tài khoản:

- Đơn vị nhận tiền: CÔNG TY CỔ PHẦN TÍCH HỢP HỆ THỐNG HOÀNG GIA
- Số tài khoản: 9981 9986 88
- Tại: Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành

Bộ hồ sơ quyết toán gồm:

- Giấy đề nghị quyết toán (01 bộ gốc);

- Hoá đơn Giá trị gia tăng;

- Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành (Mẫu số 08a) (08 bộ);

- Bảng xác nhận khối lượng hoàn thành (Bảng tổng hợp và bảng diễn giải) có xác nhận của các bên (08 bộ gốc);

- Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng của hạng mục công trình có xác nhận của các bên (08 bộ gốc);

- Bản vẽ hoàn công (02 bộ gốc);

- Biên bản xác nhận đã hoàn thành hướng dẫn vận hành theo công nghệ đã chuyển giao (08 bản gốc);

- Bên B nộp cho bên A 01 (một) Bảo lãnh bảo hành tương đương với 5% tổng giá trị quyết toán được phát hành bởi 1 ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, và có hiệu lực trong vòng 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng.

Điều 4: Bảo lãnh tạm ứng

Bên B phải nộp cho Bên A một (01) Bảo lãnh tạm ứng bằng 30% tổng giá trị Hợp đồng và có giá trị hiệu lực 30 ngày kể từ ngày phát hành.

Bảo lãnh tạm ứng sẽ do đại diện nhà thầu liên danh, cụ thể là Công ty Cổ phần Tích hợp hệ thống Hoàng Gia nộp bảo lãnh.

Bảo lãnh tạm ứng phải được cấp bởi một Ngân hàng uy tín của Việt Nam hoặc Quốc tế đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam. Bảo lãnh được thực hiện bằng cách phát hành bảo đảm ngân hàng không điều kiện và không hủy ngang theo như mẫu "Mẫu Bảo lãnh tạm ứng" của Ngân hàng hoặc theo mẫu được Bên A chấp thuận.

Bảo lãnh tạm ứng sẽ được trả lại Bên B trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày hết hiệu lực của Bảo lãnh hoặc Bảo lãnh sẽ tự động được giải tỏa sau mười lăm (15) ngày kể từ ngày hai Bên ký Biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng.

Nếu Bên B không giao hàng, và/hoặc giao hàng chậm, và/hoặc giao hàng không đúng theo quy định của Hợp đồng mà không có sự chấp thuận bằng văn bản của Bên A và/hoặc Hợp đồng bị hủy theo thỏa thuận của hai Bên thì số tiền Bảo lãnh đó sẽ phải được trả ngay cho Bên A khi có yêu cầu của Bên A.

Tất cả các chi phí đối với việc Bảo lãnh này phải do Bên B chịu.

Điều 5. Tiến độ thực hiện:

- Tiến độ thực hiện thi công 90 ngày làm việc sau khi Bên B nhận được bàn giao mặt bằng, bản vẽ, sơ đồ vị trí hiện trạng của hệ thống, phục vụ công việc triển khai thi công và hoàn công sau này.

- Những trường hợp sau đây sẽ được kéo dài thời gian thi công, nhưng phải được các bên xác nhận mới đủ cơ sở để Bên B không bị phạt tiến độ:

+ Bên A chậm bàn giao mặt bằng cho Bên B.

+ Xảy ra trường hợp Bất khả kháng như quy định tại Điều 11 của Hợp đồng này khiến cho việc thi công không thể thực hiện được.

+ Do thay đổi thiết kế dẫn đến việc dừng thi công (có xác nhận tiến độ cộng thêm do phát sinh khối lượng của Bên A).

+ Do yêu cầu ngừng thi công của Bên A mà không phải do lỗi của Bên B.

Điều 6. Bảo hành, chuyển giao công nghệ:

- Thời gian bảo hành là 12 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình để đưa vào sử dụng;

- Bên B có trách nhiệm đào tạo, chuyển giao công nghệ vận hành hệ thống cho nhân sự do bên A chỉ định, và đảm bảo hệ thống được vận hành, quản lý một cách thành thạo nhất bởi các nhân sự của bên A.

- Nếu trong thời gian bảo hành có sự cố xảy ra liên quan đến chất lượng thi công hoặc chất lượng sản phẩm mà do lỗi của bên B hoặc lỗi của nhà sản xuất thiết bị thì bên B phải có trách nhiệm cử người và phương tiện tiến hành khắc phục sửa chữa chậm nhất không quá **01 (một)** ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của bên A (văn bản được hiểu là bao gồm cả gửi bằng email, fax…);

- Trường hợp nếu bên B thi công xong nhưng vì lý do nào đó mà bên A vẫn chưa nhận bàn giao từ bên B thì sau 3 tháng kể từ ngày bên B mời bên A nghiệm thu, bên B sẽ lấy ngày đó để làm căn cứ cho việc bảo hành công trình;

Điều 7. Trách nhiệm và nghĩa vụ của các bên:

7.1. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Bên A:

- Bàn giao mặt bằng thi công cho Bên B.

- Bố trí diện tích kho tạm để Bên B tập kết thiết bị thi công.

- Cử cán bộ giám sát thi công để giám sát, nghiệm thu khối lượng, chất lượng trong quá trình thực hiện công việc của Bên B.

- Cung cấp điện phục vụ thi công cho bên B.

- Căn cứ vào bản vẽ chi tiết thi công được phê duyệt, Bên A sẽ làm việc với các bên liên quan để phối hợp với Bên B trong quá trình thi công đảm bảo đúng khối lượng việc đã giao nhận của các bên. Bên B phải chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ các chi phí để phục vụ việc thi công hạng mục.

- Sau khi nhận bàn giao, Bên A có trách nhiệm bảo vệ và sử dụng theo đúng hướng dẫn của Bên B. Bên B không chịu trách nhiệm đối với các hư hỏng do sử dụng không đúng theo hướng dẫn hoặc hỏng hóc do phá hoại gây ra.

- Tổ chức nghiệm thu đúng và kịp thời theo quy định tại Điều 1 của Hợp đồng này.

- Thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho Bên B theo Điều 3 của Hợp đồng này.

7.2. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Bên B:

- Thực hiện việc cung cấp dịch vụ thi công hoàn chỉnh hạng mục theo đúng nội dung của Hợp đồng, đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật, mỹ thuật, phù hợp với tiêu chuẩn hiện hành như quy định tại Điều 1 của Hợp đồng này.

- Bên B chịu trách nhiệm thi công đúng tiến độ tại Điều 5 của Hợp đồng này.

- Bên B phải thông báo cho Bên A về đại diện liên lạc của Bên B trong quá trình thi công lắp đặt và đại diện làm việc thường xuyên tại công trường.

- Bên B có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các quy định, cũng như chỉ dẫn của Bên A đối với các nội quy tại nơi thi công lắp đặt.

- Hoàn trả mặt bằng công trường sau khi hoàn thành công việc của mỗi ngày. Bên B phải dọn vệ sinh công nghiệp sạch sẽ. Nếu Bên B không thực hiện việc dọn vệ sinh sau khi thi công thì Bên A sẽ thuê người dọn vệ sinh và chi phí Bên B chịu. Bên A sẽ trừ ngay vào đợt thanh toán gần nhất.

- Bên B cam kết có trách nhiệm bảo mật toàn bộ các văn bản, tài liệu thiết kế vận hành của trường Đại học Mỏ - Địa chất trong toàn bộ quá trình thực và trong vòng 5 năm tới, nếu nhân viên của Bên B tiết lộ các tài liệu liên quan cho bên thứ ba thì Bên B có trách nhiệm thu hồi các tài liệu bị tiết lộ và có trách nhiệm bồi hoàn thiệt hại (nếu có);

- Cung cấp hoá đơn tài chính hợp lệ cho bên A theo giá trị của Hợp đồng này.

Điều 8. Phạt vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng:

8.1. Phạt vi phạm Hợp đồng:

- Nếu Bên B vi phạm về tiến độ chậm 01 ngày thì sẽ phạt 0,1% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày chậm và không vượt quá 5% giá trị hợp đồng bị vi phạm. Ngoại trừ các trường hợp bất khả kháng.

- Bên A vi phạm về thanh toán cho Bên B như quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này, thì Bên A phải chịu trách nhiệm trả tiền lãi cho phần thanh toán chậm theo lãi suất nợ quá hạn của Ngân hàng Bên B mở tài khoản thanh toán.

8.2. Chấm dứt hợp đồng:

8.2.1. Bên A được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng trong các trường hợp sau:

- Trường hợp Bên A xét thấy Bên B không có khả năng thực hiện Hợp đồng như đã ký kết, Bên B vi phạm chất lượng Hợp đồng, đã được Bên A nhắc nhở 2 lần bằng văn bản mà Bên B không khắc phục theo thông báo của Bên A.

8.2.2. Bên B được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng trong các trường hợp sau:

- Bên A vi phạm các nghĩa vụ thanh toán được quy định tại Điều 3 của hợp đồng. Trong trường hợp quá thời hạn quy định mà Bên A không thanh toán thì Bên B có quyền ngừng thi công các phân đoạn tiếp theo của Hợp đồng.

- Bên A không bàn giao được mặt bằng thi công cho Bên B theo đúng quy định từng phân đoạn và cả tổng thể tiến độ được lập ra mà không do lỗi của Bên B, cũng không nằm trong các điều kiện bất khả kháng ở Điều 11.

- Sau khi công trình đã nghiệm thu và đưa vào sử dụng, nếu Bên A không thanh toán theo đúng quy định cho Bên B thì Bên B có quyền từ chối các nghĩa vụ bảo hành hoặc thực hiện các phát sinh khác.

Điều 9. Bản quyền và Quyền sử dụng phần mềm:

9.1. Hướng dẫn sử dụng và chuyển giao công nghệ cho Bên A.

9.2. Bên B phải cam kết rằng nội dung phần mềm, các ý tưởng thiết kế,...do Bên B lập và cung cấp cho Bên A không vi phạm bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ cá nhân hoặc Bên thứ ba nào.

9.3. Bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật nếu phát sinh tranh chấp liên quan đến bản quyền phần mềm mà Bên B cung cấp cho Bên A.

Điều 10. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp:

10.1. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu có xảy ra tranh chấp, mâu thuẫn, hai bên có trách nhiệm cùng nhau bàn bạc, thương lượng trên tinh thần thiện chí, hợp tác để cùng nhau tìm ra phương án giải quyết. Trường hợp các bên không thể hòa giải được trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp, mâu thuẫn hoặc trong thời hạn khác được các bên thỏa thuận, thì tranh chấp sẽ do Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam giải quyết theo quy định của Pháp luật. Phán quyết của Tòa án sẽ là phán quyết cuối cùng và có tính ràng buộc thi hành đối với các bên, Bên thua phải chịu mọi chi phí tranh chấp này.

10.2. Trường hợp hạng mục công trình lắp đặt phải tạm ngưng để chờ giải quyết tranh chấp, thì trong vòng 10 ngày kể từ ngày có thông báo tạm ngưng Các Bên có liên quan sẽ tổ chức nghiệm thu xác nhận khối lượng công việc của Bên B đã thực hiện để làm cơ sở giải quyết tranh chấp.

10.3. Trong thời gian có mâu thuẫn hoặc có tranh chấp đang được giải quyết thì Các Bên phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này - ngoại trừ vấn đề đang bị tranh chấp.

Điều 11. Bất khả kháng:

11.1. Trường hợp bất khả kháng là những sự kiện làm cho bất kỳ bên nào hoặc các bên không thể thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này như: bạo loạn, chiến tranh, phong tỏa, bạo động, đình công, tranh chấp lao động… hoặc các ngừng trệ công việc khác như: dịch bệnh, hoả hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần, thiên tai khác... hoặc các quy định, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các thay đổi chính sách của Nhà nước hoặc các sự kiện khác thuộc sự kiện quốc gia được Nhà nước công bố vượt quá tầm kiểm soát của các Bên.

11.2. Không bên nào phải chịu trách nhiệm trước bên kia về bất kỳ thiệt hại, thương tật mà bên kia đã phải gánh chịu do "trường hợp bất khả kháng"và việc không thực hiện hoặc chậm trễ của bất kỳ bên nào trong việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của mình do "trường hợp bất khả kháng" sẽ không bị xem là vi phạm hợp đồng này.

11.3. Trong trường hợp xảy ra trường hợp bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng do bất kỳ trường hợp bất khả kháng sẽ gửi thư thông báo cho Bên còn lại và việc thực hiện nghĩa vụ của các bên sẽ được tạm hoãn lại.

11.4. Khi có trường hợp bất khả kháng xảy ra, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện này phải tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.

11.5. Khi các trường hợp bất khả kháng này kéo dài hơn một (01) tháng, hai bên tiến hành thương thảo để đưa ra biện pháp giải quyết thích hợp nhất.

Điều 12. Điều khoản chung:

12.1. Sau khi hợp đồng chính thức có hiệu lực, các điều kiện và điều khoản phát sinh sẽ được thể hiện dưới dạng Phụ lục hợp đồng. Phụ lục hợp đồng nếu có sẽ là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này.

12.2. Hai bên cam kết thực hiện đúng theo các điều khoản đã quy định trong hợp đồng. Trường hợp phát sinh những thay đổi mà hai bên xét thấy cần bổ sung, điều chỉnh hoặc hủy bỏ thì hai bên sẽ bàn bạc để thống nhất và được thể hiện bằng văn bản;

12.3. Hai bên cam kết nghiêm túc thực hiện các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng này, không bên nào được đơn phương hủy hợp đồng khi không có lý do chính đáng. Bên nào không thực hiện đúng hoặc đơn phương hủy, đình chỉ hợp đồng thì xem như vi phạm hợp đồng và phải bồi thường cho Bên kia 10% tổng giá trị Hợp đồng.

12.4. Khi hai bên hoàn thành hết nghĩa vụ cho nhau và trong vòng 05 (năm) ngày nếu không làm thủ tục thanh lý Hợp đồng thì Hợp đồng mặc nhiên được thanh lý.

12.5. Hợp đồng này gồm 14 trang, 12 Điều và có 03 Phụ lục hợp đồng đính kèm tại thời điểm ký hợp đồng.

12.6. Hợp đồng được lập thành 06 (sáu) bản, có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 2 (hai) bản, Bên B giữ 4 (bốn) bản./.

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ	
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT	
HIỆU TRƯỞNG	
GS.TS Trần Thanh Hải	
ĐẠI DIỆN THÀNH VIÊN ĐỨNG ĐẦU LIÊN DANH	**ĐẠI DIỆN THÀNH VIÊN THAM GIA LIÊN DANH**
M.S.D.N: 0107350864 - C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN TÍCH HỢP HỆ THỐNG HOÀNG GIA THÀNH PHỐ HÀ NỘI	M.S.D.N: 0107812942 - C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ BKT Q.BẮC TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI
GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC
Hoàng An Giang	Phạm Thị Trang

PHỤ LỤC 01: BẢNG GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG

(Kèm theo Hợp đồng số 231214/HDTK/HG-ĐHM ký ngày 14/12/2023)

STT	Danh mục	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
1	Giá trị hàng hóa của hợp đồng	3.639.383.000	*Chi tiết tại phụ lục 1A của hợp đồng*
2	Giá trị dịch vụ liên quan	576.637.600	*Chi tiết tại phụ lục 1B của hợp đồng*
	Tổng giá trị hợp đồng	**4.216.020.600**	
	Bằng chữ: Bốn tỷ, hai trăm mười sáu triệu, không trăm hai mươi nghìn, sáu trăm đồng./.		

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Trần Thanh Hải

ĐẠI DIỆN THÀNH VIÊN ĐỨNG ĐẦU LIÊN DANH

M.S.D.N: 0107350864 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN TÍCH HỢP HỆ THỐNG HOÀNG GIA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

GIÁM ĐỐC

Hoàng An Giang

ĐẠI DIỆN THÀNH VIÊN THAM GIA LIÊN DANH

M.S.D.N: 0107812942 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ BKT
Q. BẮC TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Trang

PHỤ LỤC 01A: BẢNG ĐƠN GIÁ HÀNG HÓA HỢP ĐỒNG

(Kèm theo Hợp đồng số 231214/HDTK/HG-ĐHM ký ngày 14/12/2023

STT	Danh mục hàng hóa	Mã hiệu, xuất xứ	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (Đã bao gồm thuế VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm thuế VAT)
A	**HẠNG MỤC NHÀ THẦU HOÀNG GIA CUNG CẤP**					**2.859.949.000**
1	Thiết bị thu phát sóng wifi Ruijie RG-AP820-L (v3)	RG-AP820-L (v3) / Ruijie / Trung Quốc	Bộ	178	4.312.000	767.536.000
2	Thiết bị thu phát sóng wifi Ruijie RG-AP840-L	RG-AP840-L / Ruijie / Trung Quốc	Bộ	22	15.521.000	341.462.000
3	Thiết bị thu phát sóng wifi Ruijie RG-AP680-L	RG-AP680-L / Ruijie / Trung Quốc	Bộ	5	13.178.000	65.890.000
4	Bộ nguồn PoE Ruijie RG-E-130(GE)	RG-E-130(GE) / Ruijie / Trung Quốc	Cái	27	1.485.000	40.095.000
5	Thiết bị chuyển mạch 24 cổng PoE Ruijie RG-S2915-24GT4MS-P-L	RG-S2915-24GT4MS-P-L / Ruijie / Trung Quốc	Bộ	6	18.832.000	112.992.000
6	Thiết bị chuyển mạch Ruijie RG-CS86-20XS4VS2QXS-D	RG-CS86-20XS4VS2QXS-D / Ruijie / Trung Quốc	Bộ	2	74.459.000	148.918.000
7	Bộ nguồn Ruijie Power Supply RG-PA150I-F	RG-PA150I-F / Ruijie / Trung Quốc	Cái	2	9.097.000	18.194.000
8	Cáp stacking optical Ruijie XG-SFP-AOC3M	XG-SFP-AOC3M / Ruijie / Trung Quốc	Cái	2	3.806.000	7.612.000
9	Thiết bị chuyển mạch 08 cổng PoE Ruijie RG-S2915-10GT2MS-P-L	RG-S2915-10GT2MS-P-L / Ruijie / Trung Quốc	Bộ	7	10.901.000	76.307.000
10	Thiết bị chuyển mạch 24 cổng PoE Ruijie RG-CS83-24GT4XS-PD	RG-CS83-24GT4XS-PD / Ruijie / Trung Quốc	Bộ	3	36.685.000	110.055.000
11	Bộ nguồn Ruijie Power Supply RG-PA600I-P-F	RG-PA600I-P-F / Ruijie / Trung Quốc	Cái	3	7.381.000	22.143.000

12	Module quang 1G Ruijie MINI-GBIC-LX-SM1310	MINI-GBIC-LX-SM1310 / Ruijie / Trung Quốc	Bộ	40	1.221.000	48.840.000
13	Module quang 10G Ruijie XG-SFP-LR-SM1310	XG-SFP-LR-SM1310 / Ruijie / Trung Quốc	Bộ	6	2.486.000	14.916.000
14	Dây nhảy quang single mode LC-LC dài 3m	Việt Nam	cái	28	154.000	4.312.000
15	Bộ lưu điện UPS 3KVA Prolink PRO803-ERS	PRO803-ERS / Prolink / Trung Quốc/Asia	Bộ	1	24.112.000	24.112.000
16	Bộ lưu điện UPS 650VA Prolink PRO700SFC	PRO700SFC / Prolink / Trung Quốc/Asia	Bộ	7	1.298.000	9.086.000
17	Điều hòa treo tường 1 chiều 9000BTU/H Panasonic XPU9XKH-8	XPU9XKH-8 / Panasonic / Malaysia	Cái	1	12.639.000	12.639.000
18	Thiết bị quản lý điều khiển Wireless Controller Ruijie RG-WS6512-L	RG-WS6512-L/ Ruijie / Trung Quốc	Bộ	1	178.134.000	178.134.000
19	Bản quyền mở rộng (License) cho thiết bị điều khiển Wireless Controller Ruijie RG-LIC-WS-128	RG-LIC-WS-128/ Ruijie / Trung Quốc	Bộ	1	73.440.000	73.440.000
20	Máy chủ server Dell Power Edge R750XS	Dell PowerEdge R750XS / Dell / Asia	Gói	1	319.088.000	319.088.000
21	Thiết bị gateway Ruijie RG-EG3000XE	RG-EG3000XE/ Ruijie / Trung Quốc	Bộ	1	402.435.000	402.435.000
22	Thiết bị định tuyến gateway Ruijie RG-NBR6210-E	RG-NBR6210-E/ Ruijie / Trung Quốc	Bộ	2	19.800.000	39.600.000
23	Đường truyền Internet FTTH 200Mbps (trong vòng 1 năm)	FTTH / Việt Nam	Gói	3	7.381.000	22.143.000
B	**HẠNG MỤC NHÀ THẦU BKT CUNG CẤP**					**779.434.000**
24	Thanh đấu dây mạng Patch panel 12 cổng Cat6 Commscope	Commscope / Trung Quốc	cái	5	2.684.000	13.420.000
25	Thanh đấu dây mạng Patch panel 24 cổng Cat6 Commscope	Commscope / Trung Quốc	Bộ	14	3.663.000	51.282.000
26	Thanh phân phối nguồn PDU 6 ổ cắm C19	Việt Nam	cái	20	913.000	18.260.000

27	Dây nhảy Patch Cord Cat6 dài 2m Huviron H-PC6/23/2/50	H-PC6/23/2/50 / Huviron / Trung Quốc	cái	187	99.000	18.513.000
28	Tủ rack mạng 10U	Việt Nam	Bộ	10	2.552.000	25.520.000
29	Tủ rack mạng 16U	Việt Nam	Bộ	5	4.411.000	22.055.000
30	Tủ rack mạng 42U	Việt Nam	Bộ	1	14.344.000	14.344.000
31	Hệ thống phần mềm quản trị thiết bị mạng, wifi Ruijie RG-SNC-Pro	RG-SNC-Pro/ Ruijie / Trung Quốc	Gói	1	222.440.000	222.440.000
32	Hệ thống phần mềm quản lý WIFI và User chuyên dụng VNWIFI	VNWIFI / VNDC / Việt Nam	Gói	1	393.600.000	393.600.000
	TỔNG GIÁ TRỊ HÀNG HÓA (ĐÃ BAO GỒM THUẾ VAT)					**3.639.383.000**

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Trần Thanh Hải

ĐẠI DIỆN THÀNH VIÊN ĐỨNG ĐẦU LIÊN DANH

CÔNG TY CỔ PHẦN TÍCH HỢP HỆ THỐNG HOÀNG GIA

GIÁM ĐỐC

Hoàng An Giang

ĐẠI DIỆN THÀNH VIÊN THAM GIA LIÊN DANH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ BKT

GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Trang

PHỤ LỤC 01B: BẢNG GIÁ TRỊ DỊCH VỤ TRIỂN KHAI XÂY LẮP

(kèm theo Hợp đồng số 231214/HDTK/HG-ĐHM ký ngày 14/12/2023)

STT	Tên sản phẩm, dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (đã bao gồm thuế VAT)	Thành tiền (đã bao gồm thuế VAT)
A	**HẠNG MỤC NHÀ THẦU HOÀNG GIA CUNG CẤP**				**576.637.600**
1	Dịch vụ lắp đặt thiết bị WIFI ACCESS POINT loại ngoài trời, gắn tường	5	Bộ	165.000	825.000
2	Dịch vụ lắp đặt thiết bị WIFI ACCESS POINT LOẠI 2 (WAP)	22	Bộ	165.000	3.630.000
3	Dịch vụ lắp đặt thiết bị WIFI ACCESS POINT LOẠI 1 (WAP)	178	Bộ	165.000	29.370.000
4	Cung cấp, lắp đặt Vít nở nhựa M8: - Vít nở M8 - Dịch vụ lắp đặt	3450	cái	1.320	4.554.000
5	Cung cấp, lắp đặt Vít nở nhựa m6: - Vít nở M6 - Dịch vụ lắp đặt	350	cái	1.320	462.000
6	Vệ sinh nền đá trước khi đổ bê tông	30	m2	39.600	1.188.000
7	Dịch vụ lắp đặt thiết bị UPS 650VA	7	Bộ	411.400	2.879.800
8	Dịch vụ lắp đặt thiết bị UPS 3KVA	1	Bộ	411.400	411.400
9	Dịch vụ lắp đặt tủ rack mạng 42U	1	Tủ	83.600	83.600
10	Dịch vụ lắp đặt tủ rack mạng 16U	5	Tủ	83.600	418.000
11	Dịch vụ lắp đặt tủ rack mạng 10U	10	Tủ	83.600	836.000
12	Trát trụ, lam đứng, cầu thang, chiều dày trát 1,5cm, vữa	30	m2	236.500	7.095.000
13	Trải bạt lót nền thi công	30	m3	15.400	462.000
14	Gia công lắp đặt THÉP L50X50X5 (trọng lượng 22,62kg/cây/6m)	39	m	64.900	2.531.100
15	Sơn tường ngoài nhà đã bả - 1 nước lót, 2 nước phủ	30	m2	72.600	2.178.000
16	Dịch vụ lắp đặt thanh đấu nối cáp patch panel 24 cổng	14	Bộ	36.300	508.200
17	Dịch vụ lắp đặt thanh đấu nối cáp patch panel 12 cổng	5	Bộ	36.300	181.500
18	Cung cấp lắp đặt ống luồn dây PVC D20	117	m	23.100	2.702.700
19	Cung cấp lắp đặt ODF 8 port gắn rack	10	Bộ	990.000	9.900.000
20	Cung cấp lắp đặt ODF 48 port gắn rack	3	Bộ	3.969.900	11.909.700
21	Cung cấp lắp đặt ODF 24 port gắn rack	5	Bộ	2.598.200	12.991.000
22	Cung cấp lắp đặt ODF 12 port gắn rack	1	Bộ	1.821.600	1.821.600
23	Cung cấp lắp đặt néo cáp quang (bao gồm dây néo, dây lót, củ néo)	54	Bộ	990.000	53.460.000

24	Cung cấp lắp đặt móc đỡ cáp quang	42	Bộ	1.100.000	46.200.000
25	Cung cấp lắp đặt máng ghen luồn dây điện có nắp 60mm x 22mm - 2m	907	m	46.200	41.903.400
26	Cung cấp lắp đặt máng ghen luồn dây điện có nắp 16mm x 14mm-2m	893	m	19.800	17.681.400
27	Dịch vụ lắp đặt thiết bị chuyển mạch Switch Layer 3 3-20x1/10G SFP PORTS, 4x10/25G, 2x40G	2	Bộ	275.000	550.000
28	Dịch vụ lắp đặt thiết bị chuyển mạch Switch Layer 2 24 PORTS GE POE, 4x2.5G SFP	6	Bộ	275.000	1.650.000
29	Dịch vụ lắp đặt thiết bị chuyển mạch Switch Layer 2 08 PORT POE 2x2,5G SFP	7	Bộ	187.000	1.309.000
30	Dịch vụ lắp đặt thiết bị chuyển mạch Switch Layer 2 24X10/100/1000 POE PORTS, 4X10G SFP PORT	5	Bộ	275.000	1.375.000
31	Cung cấp lắp đặt bulong liên kết bản mã với tường	118	Bộ	7.700	908.600
32	Cung cấp lắp đặt Giá đỡ tủ điện nhẹ	2	cái	990.000	1.980.000
33	Cung cấp lắp đặt đỡ cáp thẳng	49	Bộ	192.500	9.432.500
34	Dịch vụ lắp đặt điều hòa treo tường 1 chiều, 9000BTU/H	1	Bộ	550.000	550.000
35	Cung cấp lắp đặt đầu RJ45 CAT6	145	cái	55.000	7.975.000
36	Công tác bả bằng 1 lớp bột bả vào các kết cấu - cột, dầm, trần	30	m2	50.600	1.518.000
37	Cung cấp lắp đặt cáp quang treo ADSS SINGLE MODE 24FO	1521,4	m	27.500	41.838.500
38	Cung cấp lắp đặt cáp quang SINGLE MODE 8 CORE	190	m	24.200	4.598.000
39	Cung cấp lắp đặt cáp nguồn CU/PVC/PVC 1X4MM2 VỎ XANH SỌC VÀNG (DÂY E)	244	m	28.600	6.978.400
40	Cung cấp lắp đặt cáp nguồn CU/PVC/PVC 1X4MM2	496	m	28.600	14.185.600
41	Cung cấp lắp đặt cáp mạng UTP CAT6	7027	m	30.800	216.431.600
42	Dịch vụ cài đặt thiết bị chuyển mạch switch layer 3 20x1/10G SFP PORTS, 4x10/25G, 2x40G	2	Bộ	429.000	858.000
43	Dịch vụ cài đặt thiết bị chuyển mạch switch layer 2 24 PORTS GE POE, 4x2.5G SFP	6	Bộ	330.000	1.980.000
44	Dịch vụ cài đặt thiết bị chuyển mạch switch layer 2 08 PORT POE 2x2,5G SFP	7	Bộ	231.000	1.617.000

45	Dịch vụ cài đặt thiết bị chuyển mạch switch layer 2 24X10/100/1000 POE PORTS, 4X10G SFP PORT	3	Bộ	352.000	1.056.000
46	Cung cấp lắp đặt bulong nở M10	222	cái	16.500	3.663.000
	TỔNG CỘNG (ĐÃ BAO GỒM THUẾ VAT)				**576.637.600**

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Trần Thanh Hải

ĐẠI DIỆN THÀNH VIÊN ĐỨNG ĐẦU LIÊN DANH

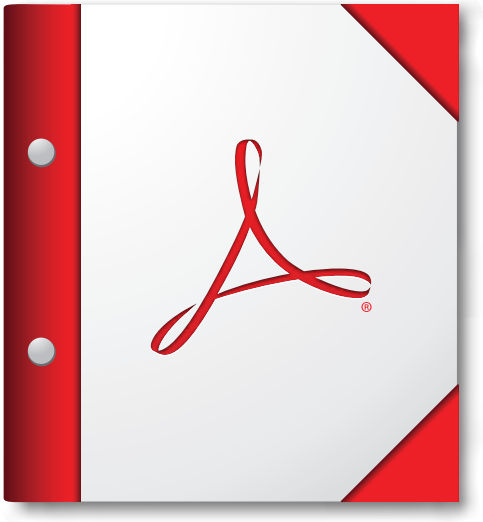
GIÁM ĐỐC

Hoàng An Giang

ĐẠI DIỆN THÀNH VIÊN THAM GIA LIÊN DANH

GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Trang



For the best experience, open this PDF portfolio in Acrobat X or Adobe Reader X, or later.

Get Adobe Reader Now!

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
*****

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2025

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 022025/HĐKT/MĐC-ĐL

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;

Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 do Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/HQ15 ngày 23/06/2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 57/2025/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu số 17/2025/ NĐCP ngày 06/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-MĐC ngày 08/7/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu "Mua sắm trang thiết bị", thuộc dự án/dự toán mua sắm: "Mua sắm trang thiết bị phục vụ mở điểm thi đánh giá năng lực Hán ngữ Quốc tế tại Lạng Sơn".

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

BÊN A: TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Địa chỉ : Số 18 Phố Viên, Phường Đông Ngạc, TP Hà Nội.

Điện thoại : (+84-24) 838 9633

Đại diện : **Ông Trần Thanh Hải** Chức vụ: Hiệu trưởng

Mã số thuế : 0101689386

Tài khoản : 3713.0.1055493 tại phòng GD số 10 KBNN khu vực 1

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐỨC LÂM

Địa chỉ : Số 67, ngõ 52 phố Quan Nhân, Phường Thanh Xuân, TP Hà Nội.

Mã số thuế : 0105334472

Đại diện : **Ông Nguyễn Thế Tuyên** Chức vụ: Giám đốc

Tài khoản : 03101010287221

Tại : NH TMCP Hàng Hải VN - Chi nhánh đống đa.

Mã Citad : 01302001

Hai bên cùng nhất trí ký kết Hợp đồng kinh tế về việc "Mua sắm trang thiết bị" với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc mua sắm thiết bị cho Bên A, với các yêu cầu về hàng hóa, dịch vụ được nêu chi tiết trong Phụ lục kèm theo hợp đồng.

Điều 2. Trách nhiệm của Bên A

- Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại **Điều 5** của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng này.

- Bên A cử cán bộ, nhân viên phụ trách kỹ thuật đại diện có trách nhiệm kiểm tra, thử nghiệm, xác nhận hàng hóa được cung cấp để khẳng định thiết bị đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của Hợp đồng khi bên B mang thiết bị đến bàn giao, nghiệm thu.

- Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên A có quyền từ chối bàn giao, nghiệm thu và Bên B phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác.

- Chuẩn bị mặt bằng kho đựng thiết bị tạo điều kiện thuận lợi để bên B thực hiện tốt các nội dung trong hợp đồng.

- Tổ chức nghiệm thu thanh toán cho bên B đúng và đủ theo giá trị của hợp đồng.

Điều 3. Trách nhiệm của Bên B

- Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như nêu tại Điều 1 của hợp đồng, hàng hóa được cung cấp phải có xuất xứ rõ ràng, mới, chưa sử dụng, hợp pháp và đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Bên B chịu trách nhiệm quản lý nhân sự của mình khi tham gia gói thầu đảm bảo theo đúng quy định của Pháp luật về lao động hiện hành.

- Bên B có trách nhiệm quản lý nhân sự của mình trong phạm vi khu vực đã được Bên A bàn giao, không được đến các khu vực khác của Bên A nếu Bên A không đồng ý.

- Tuân thủ những quy định của bên A trong quá trình bàn giao, nghiệm thu.

- Cung cấp đầy đủ chứng từ được nêu tại Điều 5 Hợp đồng này.

Điều 4. Thời gian thực hiện hợp đồng:

Thời gian thực hiện Hợp đồng tối đa: **20 ngày**.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá trị hợp đồng: **2.364.430.000 đồng (Hai tỷ ba trăm sáu mươi bốn triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng).** Giá trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển và hướng dẫn sử dụng.

2. Phương thức thanh toán:

- Phương thức thanh toán: Bên A thanh toán 100% sau khi hai bên ký biên bản bàn giao nghiệm thu thiết bị đưa vào sử dụng và bên B bàn giao đầy đủ các hồ sơ, tài liệu, bộ chứng từ thanh toán. Đảm bảo cung cấp hoá đơn thanh toán hợp lệ, đầy đủ theo quy định hiện hành do Bộ Tài chính ban hành và cung cấp hồ sơ thanh toán gồm:

+ Biên bản bàn giao nghiệm thu hàng hóa;

+ Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành – Mẫu 08a;

+ Biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng;

+ Hóa đơn Giá trị gia tăng.

- Đồng tiền thanh toán: Bằng đồng Việt Nam.

- Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản.

Thời hạn thanh toán không quá **15 ngày** kể khi bên B cung cấp đầy đủ bộ chứng từ thanh toán theo nêu trên cho bên A.

Điều 6. Loại hợp đồng: Trọn gói.

Điều 7. Phạt hợp đồng:

Trường hợp Bên B không thực hiện đúng tiến độ theo hợp đồng hoặc không thực hiện đúng các điều khoản quy định trong hợp đồng thì sẽ phải chịu phạt 8% giá trị đã thực hiện của hợp đồng. Tổng mức phạt không quá 8% giá trị hợp đồng đã ký kết.

Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

a) Thay đổi thiết kế, biện pháp lắp đặt theo yêu cầu của bên A làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Hợp đồng.

b) Do ảnh hưởng của các trường hợp bất khả kháng như: Động đất, bão lớn bất thường, hỏa hoạn, địch họa hoặc các sự kiện bất khả kháng khác làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Hợp đồng.

c) Các nội dung khác (nếu có).

2. Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng trong trường hợp hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng.

Điều 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

1. Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:

- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Giấy bảo lãnh thực hiện hợp đồng do một ngân hàng tại Việt Nam phát hành hoặc ký quỹ bảo hành có giá trị **2%** giá hợp đồng

- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: **2%** giá hợp đồng tương đương với số tiền: **47.288.600 đ** *(Bốn mươi bảy triệu, hai trăm tám mươi tám nghìn sáu trăm đồng).*

- Bảo đảm thực hiện hợp đồng được gửi cho bên A trước khi ký kết hợp đồng.

2. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A khi: Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên A; Bên B thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

3. Bên A phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên B trong thời hạn 07 ngày làm việc khi kể từ ngày hết hạn bảo đảm thực hiện hợp đồng và bên A nhận được giấy đề nghị thanh toán từ bên B.

Điều 10. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác (nếu có);

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 11. Tính hợp lệ của hàng hóa

Bên B phải cung cấp giấy tờ chứng minh rõ xuất xứ của hàng hóa; ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa và phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ, theo đúng như hồ sơ dự thầu đã nêu.

Bên B bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới, chưa sử dụng, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Điều 12. Cung cấp, vận chuyển, kiểm tra hàng hóa

1. Bên B phải cung cấp hàng hóa và giao các tài liệu, chứng từ kèm theo, cụ thể:

+ Hàng hóa đúng theo yêu cầu tại Hồ sơ dự thầu và phụ lục hợp đồng.

2. Yêu cầu về vận chuyển hàng hóa: tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất. Các chi phí vận chuyển, bảo hiểm vận chuyển do Bên B chịu.

3. Bên A hoặc đại diện của Bên A có quyền kiểm tra hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng và HSDT. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật thì Bên A có quyền từ chối và Bên B phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Bên B không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên A có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên B chịu.

Điều 13. Bản quyền và bảo hiểm hàng hóa

1. Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến hàng hóa mà Bên B đã cung cấp cho Bên A.

2. Hàng hóa do Bên B cung cấp phải được bảo hiểm đầy đủ để bù đắp những mất mát, tổn thất bất thường trong quá trình vận chuyển, lưu kho và giao hàng.

Điều 14. Bảo hành thiết bị

- Bên B có trách nhiệm bảo hành thiết bị cho bên A sau khi hai bên ký biên bản nghiệm thu, bàn giao đưa hệ thống vào sử dụng. Nội dung bảo hành bao gồm: Khắc phục, sửa chữa, thay thế các vật tư, thiết bị hư hỏng, khiếm khuyết hoặc vật tư, thiết bị sử dụng không bình thường do lỗi của nhà cung cấp gây ra, loại trừ bảo hành lỗi do các yếu tố người sử dụng gây ra. Tiền bảo hành sẽ được Bên A dùng để sửa chữa, thay thế các vật tư, thiết bị bị hỏng trong thời gian được bảo hành mà Bên B không thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định như đã cam kết.

- Hình thức bảo đảm bảo hành: Giấy bảo lãnh bảo hành do một ngân hàng tại Việt Nam phát hành hoặc ký quỹ bảo hành có giá trị **3%** giá hợp đồng tương đương số tiền là **70.932.900 đ** (*Bảy mươi triệu, chín trăm ba mươi hai nghìn, chín trăm đồng*). Bên B nộp bảo lãnh bảo hành trong vòng 10 ngày kể từ ngày 2 bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao.

- Thời hạn bảo hành: Bảo hành chính hãng 1 năm (12 tháng) cho toàn bộ hàng hoá, thiết bị thuộc phạm vi gói thầu; thời gian được tính từ ngày hai bên ký bàn giao, nghiệm thu hệ thống đưa vào sử dụng.

- Khi có yêu cầu về bảo hành, Nhà thầu cử chuyên gia trực tiếp thực hiện bảo hành không chậm quá **24 giờ** kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư. Trong trường hợp nhà thầu không đáp ứng được việc bảo hành thì Chủ đầu tư có quyền thuê nhà thầu khác thực hiện. Toàn bộ kinh phí thuê này do nhà thầu chi trả.

Điều 15. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế: Đưa vụ việc ra Tòa án kinh tế có thẩm quyền tại Thành phố Hà Nội phân xử, phán quyết của Tòa là bắt buộc các bên phải thực hiện, bên sai chịu toàn bộ phí tổn phát sinh cho tranh chấp pháp lý.

Điều 16. Thanh lý Hợp đồng

Hợp đồng được thanh lý trong trường hợp:

- Các bên hoàn thành nghĩa vụ theo Hợp đồng đã ký.
- Hợp đồng bị chấm dứt (hủy bỏ) theo quy định tại Điều 10 của Hợp đồng.

Điều 17. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 04 bộ, chủ đầu tư giữ 02 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN B **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐT&PT ĐỨC LÂM**	**ĐẠI DIỆN BÊN A** **TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT**
M.S.D.N: 0105334472 - C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐỨC LÂM Q. CẦU GIẤY - TP. HÀ NỘI	TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT
GIÁM ĐỐC *Nguyễn Thế Tuyến*	HIỆU TRƯỞNG *GS.TS.Trần Thanh Hải*

PHỤ LỤC
DANH MỤC HÀNG HÓA THEO HỢP ĐỒNG
(Kèm theo hợp đồng số: 022025/HĐKT/MĐC-ĐL ngày 14 tháng 07 năm 2025)

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
1	Ghế băng dài	Ghế băng dài: Ghế phòng chờ là dòng ghế băng chờ 4 chỗ với chất liệu khung thép sơn tĩnh điện chắc chắn kết hợp đệm tựa bằng nhựa, gỗ, vải nỉ hoặc Inox. Kích thước ghế băng chờ 4 chỗ phù hợp cho những vị trí rộng, đông người. Kích thước: R2380xS680xC790 Chất liệu: Thép sơn tĩnh điện Màu sắc: Đen • Mỗi ghế đều có bọc nhựa phần tựa lưng và mặt ghế. Riêng màu bạc không có phần nhựa bọc mặt ghế và tựa lưng. • Ghế có nhiều lỗ thông khí nên không hầm hơi, bí hơi khi ngồi lâu. • Chân ghế thiết kế hình chữ Y chắc chắn tại 2 đầu, giúp ghế vững vàng, giữ ổn định khi có người ngồi lên ngồi xuống. • Hai đầu dãy ghế có tay gác mạ sáng bóng	Chiếc	1	Việt Nam	- *Hãng:* Nội thất OEM - *Ký mã hiệu:* E04	4.600.000	4.600.000
2	Bàn quầy lễ tân	Bàn quầy lễ tân thiết kế theo phong cách hiện đại sử dụng gỗ Melamine cao cấp và kính cường lực, kết hợp hài hòa giữa 2 tông màu sáng tối tạo ra những mẫu mã đẹp, có chất lượng cao. - Mặt bàn dưới bằng gỗ Melamine cao cấp có	Chiếc	1	Việt Nam	- *Hãng:* Hòa Phát - *Ký mã hiệu:* BQ101	3.880.000	3.880.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		khả năng chống thấm nước, chống ẩm mốc, chống xước nhẹ. - Mặt bàn trên bằng kính cường lực, gắn với thân bàn bằng các trụ Inox ở các góc. Mặt kính cường lực dày 10 mm - Thân bàn bằng gỗ Melamine trang trí 2 màu sáng tối kết hợp trang trí ốp nổi. Kiểu dáng: Có kiểu dáng hình chữ U Kích thước: W2200 x D780 x H1150 mm						
3	Ghế lưới	Ghế lưới: Tựa lưới thuộc dòng ghế chân tĩnh tựa lưới, thường được sử dụng trong các phòng họp, hội thảo hay hội nghị. - Khung thép mạ chống han gỉ, chịu lực tốt, chống tác động xấu của môi trường và thời tiết, bền đẹp với thời gian. - Tựa ghế bằng khung thép mạ bọc vải lưới chịu lực, giảm sự tích nhiệt khi sử dụng trong thời gian dài. - Đệm ghế mút bọc vải lưới xốp êm ái. - Tay ghế bằng thép mạ có ốp nhựa. - Chân ghế bằng thép mạ chắc chắn, có đệm nhựa phần tiếp xúc với mặt sàn - Chân quỳ ống thép tròn ø28 mạ Ni-Cr Kích thước : W560 x D605 x H1030 mm	Chiếc	1	Việt Nam	- *Hãng:* Hòa Phát - *Ký mã hiệu:* GL411	1.420.000	1.420.000
4	Tủ sắt 2 cánh	Tủ sắt 2 cánh được thiết kế với 2 khoang cánh mở - Mỗi một khoang có 3 đợt cố định chia làm 4 ngăn. - Mỗi khoang có 1 cánh sắt mở và 1 ổ khoá riêng biệt giúp	Chiếc	1	Việt Nam	- *Hãng:* Hòa Phát - *Ký mã hiệu:* TU09K2NP	2.800.000	2.800.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		cho việc phân chia để hồ sơ tài liệu bảo mật riêng tư hơn - Mỗi khoang tủ có trang bị tay nắm âm bàng nhựa PVC cao cấp. Kích thước tủ hồ sơ sắt: W915 x D450 x 1830 mm						
5	Bộ máy tính văn phòng/Máy tính để bàn	Bộ máy tính văn phòng/Máy tính để bàn CPU Intel Core i5-10400 (Comet Lake-S) Intel LGA1200 - 6 Core - 12 Thread - Base 2.9Ghz – Turbo 4.3Ghz - Cache 12MB Mainboard H510 Chipset Intel® Supports 10th, 11th Gen Intel® Core™, Pentium® Gold and Celeron® Processors socket LGA1200, Supports Dual Channel DDR4 1866/ 2133/ 2400/ 2666/ 2933/ 3200 2 x DDR4 DIMM Memory Slot, Max. Supports up to 64GB Memory Each DIMM supports non-ECC 4/8/16/32GB DDR4 module - Logo Bios khi khởi động đồng bộ với thương hiệu. Ram: 8GB DDR4 UDIMM-3200MHz Ổ cứng: 256GB SSD 1x 2.5 Sata3 VGA: Intel® UHD Graphics 630 (Onboard) Kết nối mạng: 1 x Realtek LAN (RJ45 10/100/1000M) Cổng kết nối phía sau: 1 x PS/2 Port, 1 x HDMI™, 1 x DSUB, 4 x USB 2.0, 2 x USB 3.0, 1 x LAN (RJ45), 3 x jack âm thanh	Bộ	1	Việt Nam	- *Hãng:* MCC - *Ký mã hiệu:* MCC-M22P10482D78	13.800.000	13.800.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		Vỏ Case& Nguồn: Case ATX - Nguồn ATX-650, 1 x Power, 1 x Reset, 2 x USB 2.0, 1 x Audio IN, 1 x Audio OUT (đồng bộ với thương hiệu) Bàn phím & Chuột: - Bàn phím & Chuột quang có dây cổng giao tiếp USB 2.0 - Tuổi thọ: 5 triệu lượt nhấn - Chiều cao chân phím: 4.0 +/-2mm - Chuột: cảm biến 1000 Dpi - Đồng bộ với thương hiệu. HĐH: Window 11 Pro * Software, Serurity + Setting Application Control: Cho phép cấu hình các website, ứng dụng không được phép sử dụng trên thiết bị. + Quét WMI, Task Scheduler: - Cho phép cấu hình đặt lịch thời gian quét các provider đang sử dụng nền tảng WMI của window - Rà quét, phát hiện và lưu trữ lịch sử các provider đã cài đặt trên window sử dụng nền tảng WMI + Settings Password Stealer: Cho phép cấu hình các website, extension không thực hiện cảnh báo khi phát sinh các đấu hiệu đánh cắp mật khẩu **Tính năng an toàn bảo mật có giấy chứng nhận từ cơ quan có thẩm quyền. + Tích hợp sẵn Quản lý phòng máy: Đăng xuất"/"Đăng nhập"/"Tắt/Bật" điều khiển trực						

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		tiếp, từ xa thông ứng dụng điều khiển trung tâm cài đặt trên điện thoại, máy tính/máy chủ. Màn hình 21.5" - LED Full HD Kích thước màn hình: 21.5 inch - Công nghệ màn hình: Less Blue Light (chống chói, chống mỏi mắt) - Loại màn: VA (góc nhìn rộng hơn, màu sắc trung thực hơn) - Độ sáng: 250 cd/m2 (Typ.) - Tỷ lệ tương phản: 15.000.000:1 (DCR) - Thời gian đáp ứng: 1ms - Góc nhìn: 178°(Dọc) / 178°(Ngang) - Độ phân giải: 1920*1080 @100Hz - Hỗ trợ màu (Display Color): 16.7M (8-bit) - VESA: 75 x 75 - Cổng kết nối: VGA+HDMI+DP - Tích hợp loa 6W (2x3W) - Kích thước: 493×283×369mm (Screen width×Screen height×Overall height) - Nguồn điện: Đầu vào 100-240VAC 1A 50-60Hz - Đầu ra: 12V - 3A (Đồng bộ với thương hiệu) (Máy tính, có thể tra cứu Bảo hành Online trên Website chính của hãng sản xuất)						
6	Máy in đa chức năng (photo, scan, in)	Máy in đa chức năng (photo, scan, in) Loại máy in Máy in laser đen trắng Chức năng In - Copy - Scan Khổ giấy A4/A5 Bộ nhớ 128Mb Độ phân giải: Chất lượng in đen (tốt nhất) Tối	Chiếc	1	Trung Quốc	- *Hãng:* HP - *Ký mã hiệu:* HP 139FNW	5.100.000	5.100.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		đa 1.200 x 1.200 dpi, Độ phân giải chụp quét, quang học Lên đến 600 x 600 dpi, Độ sâu bít 8 bit (đơn sắc); 16-bit (màu), Cổng giao tiếp: USB/ LAN/ WIFI Tốc độ in Lên đến 20 trang/phút Kích thước: 406 x 359.6 x 308.7 mm Cân nặng: 8,58 Kg Công nghệ in Đa chức năng Màn hình LCD 2 dòng (16 ký tự mỗi dòng), Số lượng người dùng 1-5 Người dùng, Khay nạp giấy 150 tờ, Ngăn giấy ra 100 tờ.						
7	Quạt trần	Thông số kỹ thuật: 220V-50Hz Cấp chống giật: 0 Công suất danh định: 75W Lưu lượng gió: 252,66 m3/min Hiệu suất năng lượng: 1,58m3/min/W Đường kính sải cánh: 1400mm. Kích thước phủ bì (ĐườngkínhxChiều cao): 1400x520mm. Điều chỉnh 5 tốc độ, hẹn giờ tắt bằng tay điều khiển. Màu sắc: màu xanh hoặc màu kem Kích thước bao bì (đo phía ngoài)/Khối lượng: Hộp đóng 01 quạt: 640x195x270mm/6,6kg	Chiếc	1	Việt Nam	- *Hãng:* Vinawwind - *Ký mã hiệu:* QT1400X	1.250.000	1.250.000
8	Điều hòa không khí 12000BTU một chiều	Điều hòa không khí 12000BTU một chiều - Chế độ DRY hút ẩm, khử nồm, ngăn nấm mốc hiệu quả - Vận hành êm ái, tiết kiệm điện năng - Làm lạnh nhanh với nhiều chế độ đa dạng	Bộ	1	Thái Lan	- *Hãng:* Sunhouse - *Ký mã hiệu:* SHR-AW12C110	11.200.000	11.200.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		- Thiết kế trang nhã, phù hợp với không gian nội thất hiện đại - Công suất 12000BTU (1.5HP), phù hợp với diện tích phòng 16- 22m2 (Bao gồm vật tư, lắp đặt: 7m ống đồng, 8m dây điện, vật tư phụ, nhân công lắp đặt)						
9	Đồng hồ	Đồng hồ: HM380-5 • Kích thước đồng hồ (mm): Ø380 x 45 • Kích thước vỏ hộp (mm) : 390x390x50 • Khối lượng (kg): 1.8 kg • Máy: Máy trôi KASHI siêu tĩnh • Chất liệu: Vành nhựa xi mạ • Mặt số: Mặt số nhựa chuyên dụng PVC Phụ Kiện: Vỏ hộp + 01 Pin tiểu + T	Chiếc	1	Việt Nam	- *Hãng:* Kashi - *Ký mã hiệu:* HM380-5	590.000	590.000
10	Điện thoại cố định	Điện thoại cố định: - Cấp nguồn: 48VDC qua đường line - Có thể treo tường hoặc để bàn - Kích thước Dài x Rộng x Sâu (mm): 200x100x96 - Trọng lượng: 475g - Chức năng gọi lại số gần nhất - 6 Mức điều chỉnh âm lượng Handset - 3 Mức điều chỉnh âm lượng chuông - Lựa chọn kiểu quay số DTMF hoặc Pulse - Bàn phím mềm dễ dàng sử dụng - Thiết kế gọn nhẹ và trang nhã - Có 5 màu: Trắng, đen, xanh, đỏ và xám - Dùng với đường line bưu điện hoặc máy lẻ của tổng đài điện thoại	Chiếc	1	Malaysia	- *Hãng:* Panasonic - *Ký mã hiệu:* Panasonic KX TS500	420.000	420.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
11	Màn hình trung tâm giám sát kỳ thi	Màn hình trung tâm giám sát kỳ thi 65", độ phân giải ULTRA HD (3.840 x 2.160) - Kích thước màn hình: 65" - Độ phân giải gốc: 3.840 × 2.160 (UHD) - Độ tương phản động: 1.000.000:1 - Góc nhìn (Ngang x Dọc): 178 x 178 - Số giờ hoạt động (Giờ / Ngày): 16 / 7 - Độ sâu của màu: 8bit nâng cao, 1,07 tỷ màu - Đầu vào: 3xHDMI - Điều khiển ngoài: RS232C In / Out	Chiếc	1	Indonesia	- *Hãng:* LG - *Ký mã hiệu:* 65UL3J	27.100.000	27.100.000
12	Bộ bàn ghế phòng giám sát	Bộ bàn ghế phòng giám sát: Kích thước bàn: W1200 x D600 x H750 mm Bàn có hộc liền, khung ống thép Ø30×30 sơn tĩnh điện, mặt bàn gỗ Melamine màu BU07 dày 18mm Kích thước ghế: W450 x D450 x H1 : 450 x H2: 900 mm. Chất liệu Khung sắt, mặt sơn phủ PU Khung ống thép Ø30×30 sơn tĩnh điện Mặt ghế và tựa ghế gỗ Melamine cao cấp	Chiếc	1	Việt Nam	- *Hãng:* Hòa Phát - *Ký mã hiệu:* BGV103-GGV103	2.450.000	2.450.000
13	Điều hòa không khí 12000BTU một chiều	Điều hòa không khí 12000BTU một chiều - Chế độ DRY hút ẩm, khử nồm, ngăn nấm mốc hiệu quả - Vận hành êm ái, tiết kiệm điện năng - Làm lạnh nhanh với nhiều chế độ đa dạng - Thiết kế trang nhã, phù hợp với không gian nội thất hiện đại - Công suất 12000BTU (1.5HP), phù hợp với diện tích phòng 16- 22m2	Bộ	1	Thái Lan	- *Hãng:* Sunhouse - *Ký mã hiệu:* SHR-AW12C110	11.200.000	11.200.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		(Bao gồm vật tư, lắp đặt: 7m ống đồng, 8m dây điện, vật tư phụ, nhân công lắp đặt)						
14	Đồng hồ	Đồng hồ: • Kích thước đồng hồ (mm): Ø380 x 45 • Kích thước vỏ hộp (mm): 390x390x50 • Khối lượng (kg): 1.8 kg • Máy: Máy trôi KASHI siêu tĩnh • Chất liệu: Vành nhựa xi mạ • Mặt số: Mặt số nhựa chuyên dụng PVC Phụ Kiện: Vỏ hộp + 01 Pin tiểu + T	Chiếc	1	Việt Nam	- *Hãng:* Kashi - *Ký mã hiệu:* HM380-5	590.000	590.000
15	Ghế băng dài	Ghế băng dài: Kích thước W3030 x D640 x H790 mm Mô tả sản phẩm : Ghế phòng chờ thuộc dòng sản phẩm ghế băng chờ 5 chỗ được thiết kế dành riêng cho cho các khu công cộng, nhà ga, sân bay hay sảnh bệnh viện. - Ghế sử dụng khung giằng đỡ đệm bằng thép sơn tĩnh điện chống han gỉ, độ bền cao, chịu lực tốt. - Đệm liền tựa sử dụng Inox đột lỗ tạo sự thông thoáng, giảm sự tích nhiệt khi sử dụng. - Chân ghế bằng Inox sáng bóng, có đệm chống trượt. - Kiểu dáng: Ghế dạng băng dài với 5 chỗ ngồi. - Dung sai kích thước: ± 20mm	Chiếc	12	Việt Nam	- *Hãng:* Hòa Phát - *Ký mã hiệu:* GPC04I-5	5.300.000	63.600.000
16	Đồng hồ	Đồng hồ: HM380-5 • Kích thước đồng hồ (mm): Ø380 x 45 • Kích thước vỏ hộp (mm): 390x390x50	Chiếc	3	Việt Nam	- *Hãng:* Kashi - *Ký mã hiệu:*	590.000	1.770.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		• Khối lượng (kg): 1.8 kg • Máy: Máy trôi KASHI siêu tĩnh • Chất liệu: Vành nhựa xi mạ • Mặt số: Mặt số nhựa chuyên dụng PVC Phụ Kiện: Vỏ hộp + 01 Pin tiểu + T				HM380-5		
17	Điều hòa không khí 12000BTU một chiều	Điều hòa không khí 12000BTU một chiều - Chế độ DRY hút ẩm, khử nồm, ngăn nấm mốc hiệu quả - Vận hành êm ái, tiết kiệm điện năng - Làm lạnh nhanh với nhiều chế độ đa dạng - Thiết kế trang nhã, phù hợp với không gian nội thất hiện đại - Công suất 12000BTU (1.5HP), phù hợp với diện tích phòng 16- 22m2. (Bao gồm vật tư, lắp đặt: 7m ống đồng, 8m dây điện, vật tư phụ, nhân công lắp đặt)	Bộ	3	Thái Lan	- *Hãng:* Sunhouse - *Ký mã hiệu:* SHR-AW12C110	11.200.000	33.600.000
18	Camera giám sát có ghi âm	Camera giám sát có ghi âm • Cảm biến 1/2.7" progressive scan CMOS • Chuẩn nén H.265 , H.265+ , H.264 , H.264+ ; Hỗ trợ 2 luồng dữ liệu • Độ nhạy sáng Color: 0.01 Lux @ (F2.0, AGC ON) • Chống ngược sáng DWDR , BLC , 3D DNR • Độ phân giải tối đa 1920x1080 @ 25fps • Ống kính 2.8/4mm • Tầm xa hồng ngoại 30m • Hỗ trợ thẻ nhớ tối đa 256GB , cho phép ghi video • Tích hợp Micro • Hỗ trợ dịch vụ Hik-connect, tên miền	Chiếc	2	Trung Quốc	- *Hãng:* HIKVision - *Ký mã hiệu:* DS-2CD1323G0-IUF	1.450.000	2.900.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		CameraDDNS • Vật liệu : Kim loại , Plastic • Tiêu chuẩn chống bụi nước IP67 • Nguồn 12V/PoE chuẩn 802.03af						
19	Tủ đựng đồ cá nhân 20 ngăn	Tủ đựng đồ cá nhân 20 ngăn: Màu sắc: Màu ghi Kích thước: W1213 x D450 x H1830 mm (±5mm) Chất liệu: Sắt sơn tĩnh điện Tôn dày 0.6mm Kiểu dáng: Tủ locker 20 ngăn cánh mở. Trên cánh có khóa locker, núm tay nắm và tai khóa móc. Dung sai: ±5mm	Chiếc	6	Việt Nam	- *Hãng:* Hòa Phát - *Ký mã hiệu:* TU985-4K, TU985-4KP	4.500.000	27.000.000
20	Camera giám sát có ghi âm	Camera giám sát có ghi âm • Cảm biến 1/2.7" progressive scan CMOS • Chuẩn nén H.265 , H.265+ , H.264 , H.264+ ; Hỗ trợ 2 luồng dữ liệu • Độ nhạy sáng Color: 0.01 Lux @ (F2.0, AGC ON) • Chống ngược sáng DWDR , BLC , 3D DNR • Độ phân giải tối đa 1920x1080 @ 25fps • Ống kính 2.8/4mm • Tầm xa hồng ngoại 30m • Hỗ trợ thẻ nhớ tối đa 256GB , cho phép ghi video • Tích hợp Micro • Hỗ trợ dịch vụ Hik-connect, tên miền CameraDDNS • Vật liệu : Kim loại , Plastic	Chiếc	2	Trung Quốc	- *Hãng:* HIKVision - *Ký mã hiệu:* DS-2CD1323G0-IUF	1.450.000	2.900.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		• Tiêu chuẩn chống bụi nước IP67 • Nguồn 12V/PoE chuẩn 802.03af						
21	Ghế băng dài	Ghế băng dài: Kích thước W3030 x D640 x H790 mm Mô tả sản phẩm : Ghế phòng chờ thuộc dòng sản phẩm ghế băng chờ 5 chỗ được thiết kế dành riêng cho cho các khu công cộng, nhà ga, sân bay hay sảnh bệnh viện. - Ghế sử dụng khung giằng đỡ đệm bằng thép sơn tĩnh điện chống han gỉ, độ bền cao, chịu lực tốt. - Đệm liền tựa sử dụng Inox đột lỗ tạo sự thông thoáng, giảm sự tích nhiệt khi sử dụng. - Chân ghế bằng Inox sáng bóng, có đệm chống trượt. - Kiểu dáng: Ghế dạng băng dài với 5 chỗ ngồi. Dung sai kích thước: ± 20mm	Chiếc	2	Việt Nam	- *Hãng:* Hòa Phát - *Ký mã hiệu:* GPC04I-5	5.900.000	11.800.000
22	Bàn họp Hội đồng	Bàn họp Hội đồng: Kích thước: W2400 x D1200 x H750mm Chất liệu: Gỗ Melamine cao cấp Mặt bàn dày 2,5 cm kết hợp cùng chân sắt vuông đặc biệt, được thiết kế kiểu chân chữ U độc đáo Kiểu dáng: Bàn họp chân sắt 6-8 người ngồi	Chiếc	1	Việt Nam	- *Hãng:* DSG Group - *Ký mã hiệu:* BHCS05-24	4.350.000	4.350.000
23	Ghế lưới	Ghế lưới: Tựa lưới thuộc dòng ghế chân tĩnh tựa lưới, thường được sử dụng trong các phòng họp, hội thảo hay hội nghị. - Khung thép mạ chống han gỉ, chịu lực tốt,	Chiếc	10	Việt Nam	- *Hãng:* Hòa Phát - *Ký mã hiệu:* GL411	1.250.000	12.500.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		chống tác động xấu của môi trường và thời tiết, bền đẹp với thời gian. - Tựa ghế bằng khung thép mạ bọc vải lưới chịu lực, giảm sự tích nhiệt khi sử dụng trong thời gian dài. - Đệm ghế mút bọc vải lưới xốp êm ái. - Tay ghế bằng thép mạ có ốp nhựa. - Chân ghế bằng thép mạ chắc chắn, có đệm nhựa phần tiếp xúc với mặt sàn - Chân quỳ ống thép tròn ø28 mạ Ni-Cr Kích thước : W560 x D605 x H1030 mm						
24	Tủ đựng tài liệu (đề thi, bài thi) có khoá và mật khẩu	Tủ đựng tài liệu (đề thi, bài thi) có khoá và mật khẩu - Tủ tài liệu được sản xuất bằng thép tôn dày và có thiết kế bánh xe di chuyển, bản lề nổi tạo sự chắc chắn. - Tủ 1 khối gồm 4 khoang riêng biệt, mỗi khoang có 1 đợt cố định - Sử dụng khóa mã két sắt, tay nắm tròn két sắt giúp đóng mở dễ dàng. - Đặc biệt tủ đựng tài liệu có chi tiết các tủ liên kết với nhau bằng vít và đinh rút mà các loại tủ sắt văn phòng khác không có. Vì thế tủ văn phòng còn được gọi là tủ sắt an toàn bởi chất liệu, kết cấu, các chi tiết cấu thành tủ tạo độ an toàn bảo mật cao. Kích thước: 1000 x 457 x 1830mm	Chiếc	2	Việt Nam	- *Hãng:* Hòa Phát - *Ký mã hiệu:* TU09K4C (CAT09K4C)	9.230.000	18.460.000
25	Camera giám sát có ghi âm	Camera giám sát có ghi âm • Cảm biến 1/2.7" progressive scan CMOS • Chuẩn nén H.265 , H.265+ , H.264 , H.264+	Chiếc	2	Trung Quốc	- *Hãng:* HIKVision - *Ký mã hiệu:*	1.450.000	2.900.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		; Hỗ trợ 2 luồng dữ liệu • Độ nhạy sáng Color: 0.01 Lux @ (F2.0, AGC ON) • Chống ngược sáng DWDR , BLC , 3D DNR • Độ phân giải tối đa 1920x1080 @ 25fps • Ống kính 2.8/4mm • Tầm xa hồng ngoại 30m • Hỗ trợ thẻ nhớ tối đa 256GB , cho phép ghi video • Tích hợp Micro • Hỗ trợ dịch vụ Hik-connect, tên miền CameraDDNS • Vật liệu : Kim loại , Plastic • Tiêu chuẩn chống bụi nước IP67 • Nguồn 12V/PoE chuẩn 802.03af				DS-2CD1323G0-IUF		
26	Cây nước nóng lạnh	Cây nước nóng lạnh: Công suất: 670W, Nóng 550W – Lạnh 120W Nhiệt độ nước hãng công bố: Nóng 85 – 90°C, Lạnh 6 – 8°C Số lít làm nóng lạnh: Nóng 4 lít/giờ, Lạnh 2 lít/giờ Hệ thống làm lạnh: Làm lạnh bằng Block (máy nén) cho độ lạnh sâu Tiện ích: Có khoang chứa đựng ly tách Có đèn báo nóng lạnh Khay hứng nước Chế độ an toàn: Công tắc nóng lạnh độc lập Khóa vòi nước nóng Thiết bị an toàn chống quá nhiệt kép Tự ngắt điện khi quá tải	Chiếc	1	Trung Quốc	- *Hãng:* Toshiba - *Ký mã hiệu:* RWF-W1664TV(W1)	3.980.000	3.980.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
27	Điều hoà treo tường 18000 BTU một chiều	Điều hoà treo tường 18000 BTU một chiều - Chế độ DRY hút ẩm, khử nồm, ngăn nấm mốc hiệu quả - Vận hành êm ái, tiết kiệm điện năng - Làm lạnh nhanh với nhiều chế độ đa dạng - Thiết kế trang nhã, phù hợp với không gian nội thất hiện đại - Công suất 18000BTU (2HP), phù hợp với diện tích phòng 22- 30m2 (Bao gồm vật tư, lắp đặt: 7m ống đồng, 8m dây điện, vật tư phụ, nhân công lắp đặt)	Bộ	1	Thái Lan	- *Hãng:* Sunhouse - *Ký mã hiệu:* SHR-AW18C110	14.650.000	14.650.000
28	Bảng từ trắng treo tường 2000*1200	Bảng từ trắng treo tường – Bảng từ trắng treo tường hít nam châm, bề mặt phủ sơn màu trắng, có kẻ ô ly 5x5cm – Bề mặt thép phủ 3 lớp sơn chuyên dụng, dòng kẻ ô vuông 5x5cm được in chìm ở lớp thứ 2, phủ trên cùng lớp sơn bảo vệ. – Cốt nhựa nhẹ và chống cong – Khung nhôm với 4 đầu bịt nhựa. Khay để bút đi kèm dài 30cm Kích thước: Rộng 2000 x Sâu 1200 x Cao 1900	Chiếc	1	Việt Nam	- *Hãng:* Maxbuy - *Ký mã hiệu:* BTT-1220	1.730.000	1.730.000
29	Quạt trần	Quạt trần: Thông số kỹ thuật: 220V-50Hz Cấp chống giật: 0 Công suất danh định: 75W Lưu lượng gió: 252,66 m3/min Hiệu suất năng lượng: 1,58m3/min/W Đường kính sải cánh: 1400mm. Kích thước phủ bì (Đường kínhxChiều cao):	Chiếc	2	Việt Nam	- *Hãng:* Vinawind - *Ký mã hiệu:* QT1400X	1.250.000	2.500.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		1400x520mm. Điều chỉnh 5 tốc độ, hẹn giờ tắt bằng tay điều khiển. Màu sắc: màu xanh hoặc màu kem Kích thước bao bì (đo phía ngoài)/Khối lượng: Hộp đóng 01 quạt: 640x195x270mm/6,6kg.						
30	Bàn làm việc chữ L	Bàn làm việc chữ L: NTL14A Bàn làm từ gỗ công nghiệp, có mặt bàn lượn hình chữ L Mặt bàn phủ Melamine Kích thước: Rộng 1400 x Sâu 1200 x Cao 750mm Chất liệu: Gỗ công nghiệp, mặt bàn phủ Melamine - Có thêm góc nối và trụ đỡ góc bằng inox. - Chân và mặt bàn liên kết bằng ke nhựa - Yếm lửng thẳng trang trí	Chiếc	1	Việt Nam	- *Hãng:* Hòa Phát - *Ký mã hiệu:* NTL14A	2.740.000	2.740.000
31	Ghế lưới	Ghế lưới: Tựa lưới thuộc dòng ghế chân tĩnh tựa lưới, thường được sử dụng trong các phòng họp, hội thảo hay hội nghị. - Khung thép mạ chống han gỉ, chịu lực tốt, chống tác động xấu của môi trường và thời tiết, bền đẹp với thời gian. - Tựa ghế bằng khung thép mạ bọc vải lưới chịu lực, giảm sự tích nhiệt khi sử dụng trong thời gian dài. - Đệm ghế mút bọc vải lưới xốp êm ái. - Tay ghế bằng thép mạ có ốp nhựa. - Chân ghế bằng thép mạ chắc chắn, có đệm	Chiếc	1	Việt Nam	- *Hãng:* Hòa Phát - *Ký mã hiệu:* GL411	1.400.000	1.400.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		nhựa phần tiếp xúc với mặt sàn - Chân quỳ ống thép tròn ø28 mạ Ni-Cr Kích thước : W560 x D605 x H1030 mm						
32	Bộ máy tính văn phòng/Máy tính để bàn	Bộ máy tính văn phòng/Máy tính để bàn CPU Intel Core i5-10400 (Comet Lake-S) Intel LGA1200 - 6 Core - 12 Thread - Base 2.9Ghz – Turbo 4.3Ghz - Cache 12MB Mainboard H510 Chipset Intel® Supports 10th, 11th Gen Intel® Core™, Pentium® Gold and Celeron® Processors socket LGA1200, Supports Dual Channel DDR4 1866/ 2133/ 2400/ 2666/ 2933/ 3200 2 x DDR4 DIMM Memory Slot, Max. Supports up to 64GB Memory Each DIMM supports non-ECC 4/8/16/32GB DDR4 module - Logo Bios khi khởi động đồng bộ với thương hiệu. Ram: 8GB DDR4 UDIMM-3200MHz Ổ cứng: 256GB SSD 1x 2.5 Sata3 VGA: Intel® UHD Graphics 630 (Onboard) Kết nối mạng: 1 x Realtek LAN (RJ45 10/100/1000M) Cổng kết nối phía sau: 1 x PS/2 Port, 1 x HDMI™, 1 x DSUB, 4 x USB 2.0, 2 x USB 3.0, 1 x LAN (RJ45), 3 x jack âm thanh Vỏ Case& Nguồn: Case ATX - Nguồn ATX-650, 1 x	Bộ	1	Việt Nam	- *Hãng:* MCC - *Ký mã hiệu:* MCC-M22P10482D78	13.800.000	13.800.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		Power, 1 x Reset, 2 x USB 2.0, 1 x Audio IN, 1 x Audio OUT (đồng bộ với thương hiệu) Bàn phím & Chuột: - Bàn phím & Chuột quang có dây cổng giao tiếp USB 2.0 - Tuổi thọ: 5 triệu lượt nhấn - Chiều cao chân phím: 4.0 +/-2mm - Chuột: cảm biến 1000 Dpi - Đồng bộ với thương hiệu. HĐH: Window 11 Pro * Software, Serurity + Setting Application Control: Cho phép cấu hình các website, ứng dụng không được phép sử dụng trên thiết bị. + Quét WMI, Task Scheduler: - Cho phép cấu hình đặt lịch thời gian quét các provider đang sử dụng nền tảng WMI của window - Rà quét, phát hiện và lưu trữ lịch sử các provider đã cài đặt trên window sử dụng nền tảng WMI + Settings Password Stealer: Cho phép cấu hình các website, extension không thực hiện cảnh báo khi phát sinh các đấu hiệu đánh cắp mật khẩu **Tính năng an toàn bảo mật có giấy chứng nhận từ cơ quan có thẩm quyền. + Tích hợp sẵn Quản lý phòng máy: Đăng xuất"/"Đăng nhập"/"Tắt/Bật" điều khiển trực tiếp, từ xa thông ứng dụng điều khiển trung						

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		tâm cài đặt trên điện thoại, máy tính/máy chủ. Màn hình 21.5" - LED Full HD Kích thước màn hình: 21.5 inch - Công nghệ màn hình: Less Blue Light (chống chói, chống mỏi mắt) - Loại màn: VA (góc nhìn rộng hơn, màu sắc trung thực hơn) - Độ sáng: 250 cd/m2 (Typ.) - Tỷ lệ tương phản: 15.000.000:1 (DCR) - Thời gian đáp ứng: 1ms - Góc nhìn: 178°(Dọc) / 178°(Ngang) - Độ phân giải: 1920*1080 @100Hz - Hỗ trợ màu (Display Color): 16.7M (8-bit) - VESA: 75 x 75 - Cổng kết nối: VGA+HDMI+DP - Tích hợp loa 6W (2x3W) - Kích thước: 493×283×369mm (Screen width×Screen height×Overall height) - Nguồn điện: Đầu vào 100-240VAC 1A 50-60Hz - Đầu ra: 12V - 3A (Đồng bộ với thương hiệu) (Máy tính, có thể tra cứu Bảo hành Online trên Website chính của hãng sản xuất)						
33	Máy in đa chức năng (photo, scan, in)	Máy in đa chức năng (photo, scan, in) Loại máy in Máy in laser đen trắng Chức năng In - Copy - Scan Khổ giấy A4/A5 Bộ nhớ 128Mb Độ phân giải: Chất lượng in đen (tốt nhất) Tối	Chiếc	1	Trung Quốc	- *Hãng:* HP - *Ký mã hiệu:* HP 139FNW	5.100.000	5.100.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		đa 1.200 x 1.200 dpi, Độ phân giải chụp quét, quang học Lên đến 600 x 600 dpi, Độ sâu bít 8 bit (đơn sắc); 16-bit (màu), Cổng giao tiếp: USB/ LAN/ WIFI Tốc độ in Lên đến 20 trang/phút Kích thước: 406 x 359.6 x 308.7 mm Cân nặng: 8,58 Kg Công nghệ in Đa chức năng Màn hình LCD 2 dòng (16 ký tự mỗi dòng), Số lượng người dùng 1-5 Người dùng, Khay nạp giấy 150 tờ, Ngăn giấy ra 100 tờ						
34	Đồng hồ	Đồng hồ: • Kích thước đồng hồ (mm): Ø380 x 45 • Kích thước vỏ hộp (mm): 390x390x50 • Khối lượng (kg): 1.8 kg • Máy: Máy trôi KASHI siêu tĩnh • Chất liệu: Vành nhựa xi mạ • Mặt số: Mặt số nhựa chuyên dụng PVC Phụ Kiện: Vỏ hộp + 01 Pin tiểu + T	Chiếc	1	Việt Nam	- *Hãng:* Kashi - *Ký mã hiệu:* HM380-5	590.000	590.000
35	Máy huỷ tài liệu	Máy huỷ tài liệu: Kiểu huỷ: hủy siêu vụn (siêu bảo mật) - cut type P7 1mmx2mm - Công suất hủy (tờ 70gsm): 6 tờ/ 1 lần - Chức năng trả ngược khi kẹt giấy: có - Nhiệt / bảo vệ quá tải: có - Tự động dừng lại khi bị mắc kẹt: có - Dung tích bình chứa (Gal/L): 22L - Huỷ thẻ tín dụng: không - Độ ồn (db): < 56dB - Tự khởi động và dừng khi huỷ tài liệu xong:	Chiếc	1	Trung Quốc	- *Hãng:* Silicon - *Ký mã hiệu:* Silicon PS-6800C	9.800.000	9.800.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		có - Báo thùng rác đầy: có - Huỷ đĩa CD / DVD: không - Kích thước huỷ (mm): 1*2mm - Kích thước miệng huỷ (mm) / (inch): 230mm - Kích thước sản phẩm (LxWxH mm): 365*265*555 - Kiểu thùng chứa: thẳng đứng - Tốc độ hủy (M / Min): 3m/phút, thời gian mỗi lần hoạt động: >30 phút - Trọng lượng sp (Kg): 14 - Trọng lượng bao bì (Kg) :16.5 - Kích thước vỏ máy :465*360*620mm						
36	Camera giám sát có ghi âm	Camera giám sát có ghi âm • Cảm biến 1/2.7" progressive scan CMOS • Chuẩn nén H.265, H.265+, H.264, H.264+ ; Hỗ trợ 2 luồng dữ liệu • Độ nhạy sáng Color: 0.01 Lux @ (F2.0, AGC ON) • Chống ngược sáng DWDR , BLC , 3D DNR • Độ phân giải tối đa 1920x1080 @ 25fps • Ống kính 2.8/4mm • Tầm xa hồng ngoại 30m • Hỗ trợ thẻ nhớ tối đa 256GB , cho phép ghi video • Tích hợp Micro • Vật liệu : Kim loại , Plastic	Chiếc	4	Trung Quốc	- *Hãng:* HIKVision - *Ký mã hiệu:* DS-2CD1323G0-IUF	1.450.000	5.800.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		• Tiêu chuẩn chống bụi nước IP67 • Nguồn 12V/PoE chuẩn 802.03af						
37	Loa hộp gắn tường, công suất 30W	Loa hộp gắn tường, công suất 30W - Vỏ loa được làm bằng nhựa cao cấp chống cháy - Lưới loa được làm bằng kim loại chống gỉ, chống cháy - Thiết kế độc đáo tạo độ phủ âm thanh rộng - Tích hợp biến áp: 100V/70V/ 8 Ohm - Công suất ở chế độ 8Ohm: 30W Max: 60W - Công suất ở chế độ 100V: 3,75W, 7,5W, 15W, 30W - Công suất ở chế độ 70V: 1,9W, 3,75W, 7,5W, 15W, 30W - Kích thước bass loa: 5" x 1 - Kích thước treble loa: 1.5" x 1 - Trở kháng: 2,6KΩ / 1,3KΩ / 670Ω / 330Ω / 165Ω - SPL(1W/1M): 88dB - Tần số đáp ứng: 100-18KHz	Chiếc	4	Trung Quốc	- *Hãng:* ITC - *Ký mã hiệu:* HC-530B	3.100.000	12.400.000
38	Bút ghi âm bộ nhớ trong 16Gb	Bút ghi âm bộ nhớ trong 16Gb – Bộ nhớ trong: 16Gb – Pin lithium dung lượng cao, ghi liên tục 20 giờ – Tỷ lệ nén kỷ lục: 192Kbps – Định dạng âm thanh : MP3, MP4 – Dải tần số âm thanh : 20Hz- 20kHz – Kích thước: 14.5cm/5.7inch – Màu sắc: Đen – Sản phẩm kèm 1 tai nghe + 1 sạc USB	Chiếc	100	Trung Quốc	- *Hãng:* Philips - *Ký mã hiệu:* VTR5900/93 - 16G	2.170.000	217.000.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
39	Đồng hồ	Đồng hồ • Kích thước đồng hồ (mm): Ø380 x 45 • Kích thước vỏ hộp (mm): 390x390x50 • Khối lượng (kg): 1.8 kg • Máy: Máy trôi KASHI siêu tĩnh • Chất liệu: Vành nhựa xi mạ • Mặt số : Mặt số nhựa chuyên dụng PVC Phụ Kiện: Vỏ hộp + 01 Pin tiểu + T	Chiếc	2	Việt Nam	- *Hãng:* Kashi - *Ký mã hiệu:* HM380-5	590.000	1.180.000
40	Camera giám sát có ghi âm	Camera giám sát có ghi âm • Cảm biến 1/2.7" progressive scan CMOS • Chuẩn nén H.265 , H.265+ , H.264 , H.264+ ; Hỗ trợ 2 luồng dữ liệu • Độ nhạy sáng Color: 0.01 Lux @ (F2.0, AGC ON) • Chống ngược sáng DWDR , BLC , 3D DNR • Độ phân giải tối đa 1920x1080 @ 25fps • Ống kính 2.8/4mm • Tầm xa hồng ngoại 30m • Hỗ trợ thẻ nhớ tối đa 256GB , cho phép ghi video • Tích hợp Micro • Hỗ trợ dịch vụ Hik-connect, tên miền CameraDDNS • Vật liệu : Kim loại , Plastic • Tiêu chuẩn chống bụi nước IP67 • Nguồn 12V/PoE chuẩn 802.03af	Chiếc	2	Trung Quốc	- *Hãng:* HIKVision - *Ký mã hiệu:* DS-2CD1323G0-IUF	1.450.000	2.900.000
41	Ghế băng dài	Ghế băng dài: Kích thước W3030 x D640 x H790 mm Mô tả sản phẩm : Ghế phòng chờ thuộc dòng sản phẩm ghế	Chiếc	2	Việt Nam	- *Hãng:* Hòa Phát - *Ký mã hiệu:* GPC04I-5	5.960.000	11.920.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		băng chờ 5 chỗ được thiết kế dành riêng cho cho các khu công cộng, nhà ga, sân bay hay sảnh bệnh viện. - Ghế sử dụng khung giằng đỡ đệm bằng thép sơn tĩnh điện chống han gỉ, độ bền cao, chịu lực tốt. - Đệm liền tựa sử dụng Inox đột lỗ tạo sự thông thoáng, giảm sự tích nhiệt khi sử dụng. - Chân ghế bằng Inox sáng bóng, có đệm chống trượt. - Kiểu dáng: Ghế dạng băng dài với 5 chỗ ngồi. Dung sai kích thước: ± 20mm						
42	MÁY DÒ KIM LOẠI CẦM TAY	MÁY DÒ KIM LOẠI CẦM TAY – Máy dò kim loại cầm tay Garrett 1165180 được thiết kế theo chuẩn quốc tế về các thông số kỹ thuật cũng như độ an toàn. – Tần số làm việc: 93 kHz – Nhiệt độ làm việc : – 37°C – 70°C – Độ ẩm : 95% – Kích thước: 42cm x 4.13cm x 8.3cm – Trọng lượng: 0,5kg – Tự động điều chỉnh độ nhạy. – Pin: một pin 9V dùng một lần hoặc pin sạc 9V. – Chức năng báo hiệu khi phát hiện kim loại: Báo âm thanh ra loa & đèn LED hoặc sử dụng tính năng rung khi phát hiện kim loại	Chiếc	2	Trung Quốc	- *Hãng:* Garrett - *Ký mã hiệu:* GARRETT 1165180	1.740.000	3.480.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
43	Ghế gấp xanh cho giám thị	Ghế gấp xanh cho giám thị 2, 3: Lưng Ngắn Xanh Chân khung ống thép Ø22 Đệm tựa mút bọc PVC hoặc Vải êm ái cho người ngồi Ghế có thể gấp lại tiện dụng. Kích thước: W470 x D515 x H890 mm	Chiếc	10	Việt Nam	- *Hãng:* Hòa Phát - *Ký mã hiệu:* G04	480.000	4.800.000
44	Đầu ghi hình NVR 32 kênh - 2 ổ cứng	Đầu ghi hình NVR 32 kênh - 2 ổ cứng - Chuẩn nén H.265, H265+, H.264, H264+. - Hỗ trợ độ phân giải ghi hình lên đến 12Mp. Tính năng, hỗ trợ: – Hỗ trợ độ phân giải ghi hình lên đến 12MP – Băng thông đầu vào 160Mbps – Băng thông đầu ra 160Mbps – Cổng ra HDMI độ phân giải 4K (3840 × 2160)/30 Hz, Cổng ra VGA độ phân giải 1920 × 1080/60 Hz – Hỗ trợ 2 ổ cứng, dung lượng tối đa mỗi ổ 10TB – Hỗ trợ 1 kênh chụp hình khuôn mặt, 4 kênh nhận diện khuôn mặt – Hỗ trợ 16 thư viện ảnh, tối đa 20,000 ảnh khuôn mặt – Hỗ trợ 32 kênh phát hiện chuyển động người / phương tiện - Hỗ trợ 1 cổng mạng RJ45 10/100/1000Mbps - Kích thước: 385 mm × 315 mm × 52 mm - Nguồn cấp 12VDC	Chiếc	1	Trung Quốc	- *Hãng:* HIKVision - *Ký mã hiệu:* DS-7632NXI-K2	6.800.000	6.800.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
45	Ổ cứng chuyên dụng 10TB	Ổ cứng chuyên dụng 10TB - Chuẩn giao tiếp SATA 3 (6Gb/s max). - Tốc độ quay 5400 RPM. - Bộ đệm 256 MB Cache.	Chiếc	1	Asia	- *Hãng:* Western - *Ký mã hiệu:* WD102PURZ	10.500.000	10.500.000
46	Switch mạng 24 cổng PoE	– Switch mạng 24 cổng PoE 100M, 1 cổng uplink 1000M, 1 cổng SFP độc lập 10/100/1000M, Layer 2. – Tự tương thích chuẩn 802.3af/at. – Tổng công suất PoE 225W. – Truyền dẫn khoảng cách xa: Tối đa 250m – Chống sét: 4KV cho mỗi cổng – Vỏ kim loại	Chiếc	2	Trung Quốc	- *Hãng:* HIKVision - *Ký mã hiệu:* DS-3E0326P-E/M(B)	4.500.000	9.000.000
47	Âm ly chia 6 zone, công suất 150W	Âm ly chia 6 zone, công suất 150W với tích hợp MP3 (USB/SD)/Bluetooth/Radio Công suất: 150W Điều chỉnh đầu ra: From full load not to load ≤3dB Độ nhạy đầu vào: + Microphone: 50mV – 60mV + Line: 330mV – 350mV Đáp tuyến tần số: 80 Hz – 16 kHz (±3dB) Tổng méo hài: ≤5% (1 kHz, điều kiện làm việc bình thường) Tỷ lệ tín hiệu tạp âm: ≥70dB Điều khiển âm sắc: Bass: ±10±2dB (100 Hz) / Treble: ±10±2dB (10 kHz) Nguồn điện tiêu thụ: 500W Kích thước(LxWxH) : 485 x 330 x 88mm Trọng lượng: 6.0kg	Chiếc	1	Trung Quốc	- *Hãng:* Soundking - *Ký mã hiệu:* A-150	6.100.000	6.100.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
48	Bộ Micro không dây	Bộ Micro không dây Số lượng kênh: 100 kênh; Dải tần số: 480 – 860 MHz Đáp ứng tần số: 35 Hz – 20 kHz Dải điện động: > 100 dB; T.H.D: < 0.5%; Tỷ lệ S/N: > 90 dB; Phạm vi hoạt động: 50 m Thông số kỹ thuật bộ thu: Độ nhạy: 2.0 uV; Chế độ: PLL; Tỷ lệ S/N: > 90 dB; Méo: < 0.5%; Thông số kỹ thuật bộ phát: Công suất truyền dẫn: 10 mW/ 5 mW; Chế độ: PLL; Độ lệch tần số: < 75kHz. Đầu ra: 2 x XLR, 1 x 6.3 mm; Nguồn cấp: DC 14 – 22 V	Chiếc	1	Trung Quốc	- *Hãng:* QPS - *Ký mã hiệu:* WM-2C	3.900.000	3.900.000
49	Tủ Mạng 15U Sâu D600 Đen Lưới	Tủ Mạng 15U Sâu D600 Đen Lưới Tủ mạng 15U-D600 được thiết kế chuẩn 19 inch. Kích thước: 600 (rộng) x 830 (cao) x 600 (sâu) mm. Tủ mạng được sơn tĩnh điện đảm bảo độ bền và thẩm mỹ cao. Độ dày 0.8~2.0 mm. Quy cách: Tủ đứng. Thân tủ mạng được thiết kế dạng khung có kết cấu hàn liền chịu tải cao	Chiếc	1	Việt Nam	- *Hãng:* FAMRack - *Ký mã hiệu:* 15U D600	2.800.000	2.800.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
50	Bàn đôi có vách ngăn (để máy tính)	Bàn đôi có vách ngăn (để máy tính): Bàn khung thép mặt gỗ Melamine, có 2 chỗ ngồi, có vách ngăn trên mặt bàn. Kích thước: 2000*700*1300 (mm) (Dài * Rộng * Cao) Màu sắc: Bảng màu gỗ vách ngăn Chất liệu: Gỗ melamine cao cấp, dày 18mm Kiểu dáng: Vách ngăn chia mặt bàn thành không gian làm việc riêng.	Chiếc	50	Việt Nam	- *Hãng:* Nội thất The One - *Ký mã hiệu:* BĐVN-R200	2.950.000	147.500.000
51	Ghế gấp xanh dùng cho sinh viên	Ghế gấp xanh cho giám thị 2, 3: Lưng Ngắn Xanh Chân khung ống thép Ø22 Đệm tựa mút bọc PVC hoặc Vải êm ái cho người ngồi Ghế có thể gấp lại tiện dụng. Kích thước: W470 x D515 x H890 mm	Chiếc	74	Việt Nam	- *Hãng:* Hòa Phát - *Ký mã hiệu:* G04	520.000	38.480.000
52	Bộ máy tính văn phòng/Máy tính để bàn	Bộ máy tính văn phòng/Máy tính để bàn CPU Intel Core i5-10400 (Comet Lake-S) Intel LGA1200 - 6 Core - 12 Thread - Base 2.9Ghz – Turbo 4.3Ghz - Cache 12MB Mainboard H510 Chipset Intel® Supports 10th, 11th Gen Intel® Core™, Pentium® Gold and Celeron® Processors socket LGA1200, Supports Dual Channel DDR4 1866/ 2133/ 2400/ 2666/ 2933/ 3200 2 x DDR4 DIMM Memory Slot, Max. Supports up to 64GB Memory Each DIMM supports non-ECC 4/8/16/32GB DDR4 module	Bộ	100	Việt Nam	- *Hãng:* MCC - *Ký mã hiệu:* MCC-M22P10482D78	13.800.000	1.380.000.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		- Logo Bios khi khởi động đồng bộ với thương hiệu. Ram: 8GB DDR4 UDIMM-3200MHz Ổ cứng: 256GB SSD 1x 2.5 Sata3 VGA: Intel® UHD Graphics 630 (Onboard) Kết nối mạng: 1 x Realtek LAN (RJ45 10/100/1000M) Cổng kết nối phía sau: 1 x PS/2 Port, 1 x HDMI™, 1 x DSUB, 4 x USB 2.0, 2 x USB 3.0, 1 x LAN (RJ45), 3 x jack âm thanh Vỏ Case& Nguồn: Case ATX - Nguồn ATX-650, 1 x Power, 1 x Reset, 2 x USB 2.0, 1 x Audio IN, 1 x Audio OUT (đồng bộ với thương hiệu) Bàn phím & Chuột: - Bàn phím & Chuột quang có dây cổng giao tiếp USB 2.0 - Tuổi thọ: 5 triệu lượt nhấn - Chiều cao chân phím: 4.0 +/-2mm - Chuột: cảm biến 1000 Dpi - Đồng bộ với thương hiệu. HĐH: Window 11 Pro * Software, Serurity + Setting Application Control: Cho phép cấu hình cácwebsite, ứng dụng không được phép sử dụng trên thiết bị. + Quét WMI, Task Scheduler: - Cho phép cấu hình đặt lịch thời gian quét các providerđang sử dụng nền tảng WMI của window - Rà quét, phát hiện và lưu trữ lịch sử các						

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		provider đã cài đặt trên window sử dụng nền tảng WMI + Settings Password Stealer: Cho phép cấu hình cácwebsite, extension không thực hiện cảnh báo khi phát sinhcác đấu hiệu đánh cắp mật khẩu **Tính năng an toàn bảo mật có giấy chứng nhận từ coquan có thẩm quyền. + Tích hợp sẵn Quản lý phòng máy: Đăng xuất"/"Đăng nhập"/"Tắt/Bật" điều khiển trực tiếp, từ xa thông ứng dụng điều khiển trung tâm cài đặt trên điện thoại, máy tính/máy chủ. Màn hình 21.5" - LED Full HD Kích thước màn hình: 21.5 inch - Công nghệ màn hình: Less Blue Light (chống chói, chống mỏi mắt) - Loại màn: VA (góc nhìn rộng hơn, màu sắc trung thực hơn) - Độ sáng: 250 cd/m2 (Typ.) - Tỷ lệ tương phản: 15.000.000:1 (DCR) - Thời gian đáp ứng: 1ms - Góc nhìn: 178°(Dọc) / 178°(Ngang) - Độ phân giải: 1920*1080 @100Hz - Hỗ trợ màu (Display Color): 16.7M (8-bit) - VESA: 75 x 75 - Cổng kết nối: VGA+HDMI+DP - Tích hợp loa 6W (2x3W) - Kích thước: 493×283×369mm (Screen width×Screen height×Overall height) - Nguồn điện: Đầu vào 100-240VAC 1A 50-60Hz - Đầu ra: 12V - 3A (Đồng bộ với						

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		thương hiệu) (Máy tính, có thể tra cứu Bảo hành Online trên Website chính của hãng sản xuất)						
53	Camera giám sát có ghi âm	Camera giám sát có ghi âm • Cảm biến 1/2.7" progressive scan CMOS • Chuẩn nén H.265 , H.265+ , H.264 , H.264+ ; Hỗ trợ 2 luồng dữ liệu • Độ nhạy sáng Color: 0.01 Lux @ (F2.0, AGC ON) • Chống ngược sáng DWDR , BLC , 3D DNR • Độ phân giải tối đa 1920x1080 @ 25fps • Ống kính 2.8/4mm • Tầm xa hồng ngoại 30m • Hỗ trợ thẻ nhớ tối đa 256GB , cho phép ghi video • Tích hợp Micro • Hỗ trợ dịch vụ Hik-connect, tên miền CameraDDNS • Vật liệu : Kim loại , Plastic • Tiêu chuẩn chống bụi nước IP67 • Nguồn 12V/PoE chuẩn 802.03af	Chiếc	10	Trung Quốc	- *Hãng:* HIKVision - *Ký mã hiệu:* DS-2CD1323G0-IUF	1.450.000	14.500.000
54	Bàn ghế giáo viên	Kích thước bàn: W1200 x D600 x H750 mm Bàn có hộc liền, khung ống thép Ø30×30 sơn tĩnh điện, mặt bàn gỗ Melamine màu BU07 dày 18mm Kích thước ghế: W450 x D450 x H1 : 450 x H2: 900 mm. Chất liệu Khung sắt, mặt sơn phủ PU Khung ống thép Ø30×30 sơn tĩnh điện Mặt ghế và tựa ghế gỗ Melamine cao cấp	Chiếc	2	Việt Nam	- *Hãng:* Hòa Phát - *Ký mã hiệu:* BGV103, GGV103	2.080.000	4.160.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
55	Loa hộp treo tường 30W	Loa hộp treo tường 30W Công suất: 30W RMS Công suất tối đa: 60W Đáp ứng tần số: 70Hz – 18kHz Độ nhạy: 88dB Trở kháng: 8Ω Kích thước loa: 5.25 inch (loa trầm) + 1 inch (loa tép) Góc phủ âm: 120° x 120° Kích thước (WxHxD): 188 x 290 x 180 mm Trọng lượng: 3.5kg	Chiếc	4	Trung Quốc	- *Hãng:* Soundking - *Ký mã hiệu:* SB-030	3.100.000	12.400.000
56	Tai nghe có chức năng thu âm	Tai nghe có chức năng thu âm RGB, 7.1, USB, LED RGB Tai nghe Over Ear - RGB Driver: Φ50mm Hiệu ứng: giả lập 7.1 Kết nối: USB Đệm tai: da mềm Headband: kim loại Frequency Range: 20Hz-20KHz Dây: 2.0m Trọng lượng: 280 +/- 10g	Chiếc	100	Trung Quốc	- *Hãng:* DareU - *Ký mã hiệu:* DareU EH416 RGB	460.000	46.000.000
57	Bảng ceramic xanh viết phấn chống xước, chống lóa	Bảng ceramic xanh viết phấn chống xước, chống lóa - Kích thước: 1200x3600 Bảng ceramic xanh cao cấp Mặt bảng có khả năng bám phấn tốt, ít bụi giúp đảm bảo sức khỏe người dùng Mặt bảng rất cứng có khả năng chống xước, chống cháy, có độ bền tuyệt đối	Chiếc	2	Việt Nam	- *Hãng:* Vadoto - *Ký mã hiệu:* TT-X1-02E	7.300.000	14.600.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		Bảng hít được nam châm mạnh để đính tài liệu, hình ảnh, biểu đồ Mặt ceramic được bảo hành lên tới 5 năm Quà tặng đi kèm khi mua bảng: 1 Bông lau, 4 Nam châm, 1 Hộp phấn viết						
58	Điều hoà treo tường 18000 BTU một chiều	Điều hoà treo tường 18000 BTU một chiều - Chế độ DRY hút ẩm, khử nồm, ngăn nấm mốc hiệu quả - Vận hành êm ái, tiết kiệm điện năng - Làm lạnh nhanh với nhiều chế độ đa dạng - Thiết kế trang nhã, phù hợp với không gian nội thất hiện đại - Công suất 18000BTU (2HP), phù hợp với diện tích phòng 22- 30m2 (Bao gồm vật tư, lắp đặt: 7m ống đồng, 8m dây điện, vật tư phụ, nhân công lắp đặt)	Bộ	4	Thái Lan	- *Hãng:* Sunhouse - *Ký mã hiệu:* SHR-AW18C110	14.650.000	58.600.000
59	Bộ chuyển mạch Switch 48 port Gigabit	Switch 48 port 10/100/1000Mbps Switch 48 cổng Gigabit, 48 cổng RJ45 10/100/1000Mbps, Vỏ thép, gắn tủ 19-inch 1U Cổng kết nối 48 10/100/1000Mbps RJ45 Ports (Auto Negotiation/Auto MDI/MDIX) Kích thước (Dài x rộng x cao) 440 x 220 x 44 mm Băng thông 96Gbps Packet Forwarding Rate 71.4Mpps Bảng địa chỉ MAC 8k Jumbo Frame 10KB Bộ nhớ đệm 16Mb	Chiếc	2	Trung Quốc	- *Hãng:* TPLink - *Ký mã hiệu:* TL-SG1048	7.390.000	14.780.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		Điện năng tiêu thụ Maximum: 29.8W (220V/50Hz)						
60	Bộ chuyển mạch Switch 24 port Gigabit	Switch 24 port Gigabit Switch 24port, 10/100/1000Mbps.Auto MDI/MDI-X, egotiation, auto N-way, Uplink, rack 13" Những Tính Năng Nổi Bật: 24 cổng 10/100/1000Mbps Công nghệ năng lượng hiệu quả sáng tạo tiết kiệm năng lượng lên đến 40% Hỗ trợ tự học địa chỉ MAC, tự động MDI/MDIX và đàm phán tự động Thiết kế cắm vào và sử dụng	Chiếc	2	Trung Quốc	- *Hãng:* TPLink - *Ký mã hiệu:* TL-SG1024D	1.790.000	3.580.000
61	Tủ Mạng 15U Sâu D600 Đen Lưới	Tủ Mạng 15U Sâu D600 Đen Lưới Tủ mạng 15U-D600 được thiết kế chuẩn 19 inch. Kích thước: 600 (rộng) x 830 (cao) x 600 (sâu) mm. Tủ mạng được sơn tĩnh điện đảm bảo độ bền và thẩm mỹ cao. Độ dày 0.8~2.0 mm. Quy cách: Tủ đứng. Thân tủ mạng được thiết kế dạng khung có kết cấu hàn liền chịu tải cao	Chiếc	2	Việt Nam	- *Hãng:* FAMRack - *Ký mã hiệu:* 15U D600	2.800.000	5.600.000
62	Đồng hồ	Đồng hồ • Kích thước đồng hồ (mm): Ø380 x 45 • Kích thước vỏ hộp (mm): 390x390x50 • Khối lượng (kg): 1.8 kg • Máy: Máy trôi siêu tĩnh • Chất liệu: Vành nhựa xi mạ	Chiếc	2	Việt Nam	- *Hãng:* Kashi - *Ký mã hiệu:* HM380-5	590.000	1.180.000

STT	Tên hàng hoá	Mô tả hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền
		• Mặt số: Mặt số nhựa chuyên dụng PVC Phụ Kiện: Vỏ hộp + 01 Pin tiểu						
GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG:								**2.364.430.000**

Số tiền viết bằng chữ: Hai tỷ ba trăm sáu mươi bốn triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng./. (Đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, bàn giao và hướng dẫn sử dụng).